

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh
lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (viết tắt là Nghị quyết Đại hội I của Đảng bộ thành phố), Ban chấp hành Đảng bộ thành phố xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội của Đảng bộ thành phố cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết Đại hội I của Đảng bộ thành phố với chủ đề: *"Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế tư nhân; tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hội nhập quốc tế; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để Thành phố Hồ Chí Minh tiên phong cùng cả nước trong kỷ nguyên mới"* đến toàn Đảng bộ thành phố, tạo sự thống nhất cao từ nhận thức đến hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; nỗ lực phấn đấu, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, triển khai hiệu quả, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội I của Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng.

2. Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện chương trình hành động, các kế hoạch cụ thể, đảm bảo tính khả thi, đồng bộ, kiên trì, thiết thực, hiệu quả, công khai, minh bạch nhằm lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội I của Đảng bộ Thành phố đã đề ra.

3. Thành ủy cùng các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp xây dựng kế hoạch tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy và tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Kịp thời động viên, khen thưởng gắn với chấn chỉnh, xử lý nghiêm khắc trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

II. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu phát triển

Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh; tiếp tục hoàn thiện mô hình về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, nghĩa tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tiên phong vì cả nước, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, vị trí chiến lược và hiệu quả phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh, bền vững, hướng tới 100 năm thành lập Đảng (2030), Thành phố trở thành một đô thị văn minh, hiện đại, trung tâm đổi mới sáng tạo, năng động, hội nhập đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, có vị trí nổi trội ở khu vực Đông Nam Á, nằm trong nhóm 100 thành phố toàn cầu, đáng sống và có hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của thế giới⁽¹⁾, thuộc nhóm thu nhập cao. Tầm nhìn đến 100 năm thành lập nước (2045), Thành phố nằm trong nhóm 100 thành phố có chất lượng sống tốt nhất thế giới⁽²⁾, xứng tầm siêu đô thị quốc tế của Đông Nam Á, là trung tâm kinh tế, tài chính, du lịch, dịch vụ, giáo dục, y tế của Châu Á, điểm đến hấp dẫn toàn cầu, kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển đặc sắc, bền vững, chất lượng sống cao, hội nhập quốc tế sâu rộng.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân 10 - 11%/năm. Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 14.000 - 15.000 USD; Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 5 năm 35 - 40% GRDP; Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt 60%; Kinh tế số chiếm từ 30 - 40%/GRDP⁽³⁾; Tổng chi xã hội cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2 - 3% GRDP, bố trí ít nhất 4 - 5% tổng chi ngân sách hằng năm cho khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 8,0%/năm.

2.2. Về xã hội: Chỉ số phát triển con người (HDI) ở mức trên 0,8. Đến năm 2030, đạt 35,1 giường bệnh/10.000 dân, 21 bác sĩ/10.000 dân và 35 điều

⁽¹⁾ Thành phố Hồ Chí Minh xếp hạng 102/156 thành phố toàn cầu (theo Kearney's 2024 Global Cities), 133/173 thành phố đáng sống toàn cầu (theo The Global Liveability Index 2024), 110/1400 thành phố khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (theo StartupBlink).

⁽²⁾ Thành phố Hồ Chí Minh xếp hạng 163/241 thành phố có chất lượng cuộc sống tốt (theo Mercer Quality of living City Ranking 2024).

⁽³⁾ Hiện nay có hai phương pháp đo lường và tính toán kinh tế số, bao gồm cách tích theo phương pháp của Cục Thống kê và cách tính theo phương pháp của Bộ Khoa học và Công nghệ. Chỉ tiêu đề xuất trên dựa trên cách tính theo phương pháp của của Bộ Khoa học và Công nghệ.

đường/10.000 dân; Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần và được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời; Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế $\geq 95\%$ vào năm 2026; bao phủ toàn dân vào 2030. Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 62% lực lượng lao động trong độ tuổi; Đến năm 2030, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: Mầm non đạt tỷ lệ 40%; Tiểu học đạt tỷ lệ 45%; Trung học cơ sở đạt tỷ lệ 50%; Trung học phổ thông đạt tỷ lệ 38,5%; Đến năm 2030, bảo đảm tối thiểu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi); Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học đạt ít nhất 24% trở lên; Tỷ lệ học sinh/sinh viên ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ đạt ít nhất 35% trở lên; Phấn đấu đến năm 2030, không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố.

2.3. Về đô thị và môi trường: Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt 16 - 26%; Tỷ lệ thu gom nước thải đô thị đến năm 2030 đạt khoảng 80%. Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn đến năm 2030 đạt 40 - 45%. Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được tái chế, xử lý bằng công nghệ mới trên 90%; Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định 11%; Đến cuối năm 2030, số căn hộ nhà ở xã hội tăng thêm 199.400 căn; Đến cuối năm 2030, phấn đấu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh, rạch trên địa bàn Thành phố (20.000 căn).

2.4. Về quốc phòng, an ninh: Đảm bảo tuyển quân hằng năm đạt 100%, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh toàn diện, "mẫu mực tiêu biểu", đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh; Giảm tối thiểu 5% mỗi năm số vụ phạm tội về trật tự xã hội và tai nạn giao thông; Hằng năm phấn đấu kéo giảm 5% tổng số vụ cháy cấp III trở lên; Phấn đấu trên 50% xã, phường, đặc khu không ma túy; 100% xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố không phức tạp về ma túy; tiến tới kiểm soát và đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

2.5. Về Xây dựng đảng: Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ năm sau cao hơn năm trước, giảm tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ dưới 0,5%/năm; 100% người đứng đầu cấp ủy thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương; Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên; Thực hiện kiểm tra, giám sát đối với 100% tổ chức đảng, đảng viên theo chương trình và kế hoạch; kiểm tra, giám sát 100% việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng, đảng viên; 100% tổ chức đảng xây dựng thực hiện chuyển đổi số có hiệu quả; Hằng năm, các cấp ủy đảng trực thuộc có ít nhất 01 mô hình "Dân vận khéo"; trong nhiệm kỳ có ít nhất 50 mô hình "Dân vận khéo" được nhân rộng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Phát triển kinh tế nhanh và bền vững trên nền tảng đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại kinh tế theo hướng lấy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chủ yếu; đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh toàn diện, thực chất, hiệu quả; phát triển kinh tế tri thức, sáng tạo, có khả năng tham gia các bậc thang cao của chuỗi giá trị toàn cầu

- Thúc đẩy phát triển kinh tế tri thức, sáng tạo. Đầu tư phát triển công nghiệp bán dẫn và công nghệ số như: Trí tuệ nhân tạo (AI), Điện toán đám mây (Cloud Computing), Internet vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Big data), Chuỗi khối (Blockchain) đưa Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm công nghiệp bán dẫn hàng đầu khu vực và quốc tế.

- Chuyển đổi mô hình công nghiệp Thành phố theo hướng công nghiệp công nghệ cao, tự động hóa, kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải. Tái cấu trúc không gian phát triển công nghiệp; triển khai Đề án chuyển đổi, chuyển dịch các khu công nghiệp, khu chế xuất và tái cấu trúc các ngành công nghiệp chủ lực. Hình thành cụm liên kết ngành công nghiệp công nghệ cao, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Đầu tư phát triển một số ngành công nghiệp chiến lược, công nghiệp xây dựng hiện đại, vật liệu mới, công nghệ sinh học, công nghiệp hỗ trợ, sản xuất thiết bị và linh kiện năng lượng tái tạo đạt tiêu chuẩn quốc tế. Phát triển các ngành, lĩnh vực tiềm năng như: trí tuệ nhân tạo, công nghệ lượng tử, rô-bốt, không gian vũ trụ, hydrogen xanh, công nghệ gen, sinh học và dược phẩm cao cấp... thân thiện với môi trường.

- Xây dựng cơ chế thu hút và ưu đãi đầu tư cho các doanh nghiệp sản xuất vật liệu mới, bán dẫn, năng lượng tái tạo, công nghệ cao. Thu hút các tập đoàn đa quốc gia và các doanh nghiệp hàng đầu về sản xuất linh kiện điện tử, bán dẫn, chip; ưu tiên các dự án đầu tư có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện đại, có tác động lan tỏa. Xây dựng trung tâm R&D nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu y sinh, đẩy mạnh hỗ trợ nghiên cứu ứng dụng cho sản xuất công nghiệp, phát triển các sản phẩm công nghệ mới.

- Hình thành các công viên khoa học - công nghệ, trung tâm nghiên cứu đạt tiêu chuẩn quốc tế; phát triển hệ thống các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo. Thành lập Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố theo mô hình PPP; triển khai các nhiệm vụ, yêu cầu tại Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển cơ chế tài chính ngoài ngân sách cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Phát triển kinh tế biển trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn. Trong đó đặc biệt chú trọng phát triển cụm cảng - logistics thông minh tại Cái Mép - Thị Vải - Cần Giờ theo mô hình siêu cảng số và hệ thống logistics tích hợp - vận hành bằng dữ liệu lớn, tối ưu chuỗi cung ứng, giảm phát thải.

- Tiếp tục đầu tư hệ thống cảng vệ tinh Cát Lái, Tân Cảng - Phú Hữu, Tân Cảng - Hiệp Phước, cảng Sài Gòn và cụm cảng cạn (ICD) tại khu vực Phú Mỹ, Tân Thành tạo chuỗi logistics hiệu quả, có tính liên vùng.

- Phát triển dịch vụ hàng hải. Đầu tư hạ tầng và sớm hình thành trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia, khu điện gió ngoài khơi, trung tâm chuỗi cung ứng ngành công nghiệp điện gió, hướng tới từng bước tự chủ các nguyên liệu quan trọng và bảo đảm an ninh năng lượng.

- Xây dựng, triển khai Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Đẩy nhanh việc nâng hạng thị trường chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và hệ thống dịch vụ tài chính, ngân hàng; tích hợp hạ tầng số tài chính với nền tảng thanh toán điện tử, giao dịch tài sản số, blockchain và quản trị dữ liệu lớn phục vụ các dịch vụ tài chính thế hệ mới.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển các điểm đến du lịch hàng đầu Châu Á; đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, phát triển du lịch kết hợp chăm sóc sức khỏe; xây dựng các trung tâm hội chợ - triển lãm quốc tế, trung tâm thời trang mang tầm khu vực. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong du lịch, xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh. Phát triển Khu du lịch Cần Giờ thành Khu du lịch quốc gia. Xây dựng các trung tâm du lịch sinh thái biển và nghỉ dưỡng cao cấp; hướng đến định vị Thành phố là trung tâm du lịch biển đẳng cấp quốc tế, điểm đến xanh, thông minh, kết hợp bảo tồn với phát triển.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch hành động số 459-KH/TU ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Phát triển hành lang đổi mới sáng tạo từ Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông đến các cực công nghiệp - dịch vụ - cảng biển.

- Cơ cấu lại ngành nông lâm thủy sản theo hướng phát triển kinh tế tuần hoàn, tích hợp đa giá trị. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp sinh thái hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao; hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung quy mô lớn, liên kết chặt chẽ giữa sản xuất - tiêu thụ sản phẩm.

- Phát triển đồng bộ hạ tầng số, nhanh chóng hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông thông minh, mạng 5G, điện toán đám mây, các trung tâm dữ liệu, khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung.

- Tập trung phát triển kinh tế số gắn với chuyển đổi số toàn diện trong mọi lĩnh vực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong cảng biển, logistics, du lịch, thương mại và các ngành dịch vụ chủ lực; mở rộng nền tảng số, thanh toán số, logistics thông minh, Fintech, Martech, hình thành hệ sinh thái số có năng lực cạnh tranh toàn cầu.

- Triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với các sản phẩm, dịch vụ và mô hình kinh doanh ứng dụng công nghệ số; phát triển tổ chức trung gian, sàn giao dịch công nghệ.

- Hoàn thiện hạ tầng số, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số; hình thành các trung tâm dữ liệu, khu công nghiệp công nghệ số tập trung; đầu tư và sử dụng bản đồ số, dữ liệu lớn, phân tích địa lý (GIS) để tối ưu hóa giao thông, đô thị, quy hoạch, giám sát môi trường, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật an toàn và an ninh thông tin.

- Kết nối công nghiệp sáng tạo với du lịch văn hóa, dịch vụ giáo dục - giải trí - thiết kế; hình thành cụm công nghiệp văn hóa, khu sáng tạo cộng đồng.

- Hình thành các khu thương mại tự do thế hệ mới gắn với phát triển các trung tâm logistics thông minh, hiện đại, các cụm cảng trung chuyển quốc tế và sân bay hàng hoá. Phát triển thương mại điện tử; xây dựng sàn giao dịch số liên vùng, ưu tiên kết nối dữ liệu sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp của Thành phố.

- Đầu tư nâng cấp, phân công chức năng, chuyển đổi mô hình hệ thống cảng vệ tinh, các cảng dọc sông Sài Gòn và cụm cảng cạn (ICD) tạo thành chuỗi logistics hiệu quả có tính liên vùng.

- Tập trung xây dựng Thành phố trở thành trung tâm dịch vụ lớn của cả nước và khu vực. Xây dựng khung chính sách ưu đãi vượt trội, hình thành và phát triển Trung tâm tài chính quốc tế trên nền tảng phát triển các mô hình tài chính - ứng dụng công nghệ (FinTech) cung cấp các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, phát triển và quản lý tài sản số, thành lập các sàn giao dịch chuyên biệt... Đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, đột phá có lộ trình, thúc đẩy phát triển tài chính xanh, tín dụng xanh ưu đãi, tài sản số, công nghệ tài chính (Fintech). Chủ động kết nối với các trung tâm kinh tế, tài chính hàng đầu khu vực và thế giới.

- Thành lập sàn giao dịch hàng hoá nông sản, các trung tâm chế biến chuyên sâu và xuất nhập khẩu nông sản chuyên nghiệp. Phát triển các sản phẩm nông nghiệp đặc thù; phát huy thế mạnh về sản xuất giống thủy sản. Ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng hải sản, phát triển đội tàu cá xa bờ, kết hợp với khu hậu cần nghề cá quy mô lớn, hiện đại.

- Xây dựng kế hoạch, đề án triển khai Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045; Chương trình Quốc gia phát triển nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2021-2030.

- Phát triển đồng bộ các khu vực kinh tế, khẳng định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là động lực quan trọng của tăng trưởng. Xây dựng các tập đoàn nhà nước thuộc Thành phố đủ mạnh để dẫn dắt trong các ngành, lĩnh vực then chốt như cơ sở hạ tầng, đường sắt đô thị, đầu tư - tài chính... Có chính sách hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể, tổ chức lại các mô hình hợp tác xã kiểu mới phù hợp xu hướng, phát huy hiệu quả hoạt động. Tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng; tháo gỡ các rào cản về đất đai, tín dụng, quy hoạch, thủ tục nhằm huy động hiệu quả nguồn lực xã hội; tiếp tục xây dựng các chính sách vượt trội hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực sản xuất.

- Hình thành các quỹ đầu tư mạo hiểm và các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Có chính sách phù hợp để thúc đẩy khu vực đầu tư nước ngoài chuyển giao công nghệ, quản trị, kỹ năng chuyên môn cao cho doanh nghiệp và người lao động Việt Nam.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 02-CTrHĐ/TU ngày 16 tháng 8 năm 2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng, tiếp tục xây dựng các chính sách vượt trội hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân.

2. Tái kiến trúc không gian phát triển theo tư duy đa cực - tích hợp - siêu kết nối; huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng Thành phố phát triển đồng bộ, văn minh, hiện đại

- Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền, tập trung khai thác có hiệu quả nguồn lực đất đai và giá trị tăng lên từ đất cho đầu tư phát triển hạ tầng. Ưu tiên vốn ngân sách cho các dự án hạ tầng chiến lược; đồng thời tạo đột phá thu hút nguồn vốn tư nhân, vốn FDI và nguồn lực từ các tổ chức quốc tế, áp dụng rộng rãi mô hình PPP.

- Huy động và phát huy hiệu quả mọi nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực trong Nhân dân theo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên: bố trí, sử dụng vốn đầu tư công

hiệu quả, giữ vai trò chủ đạo, dẫn dắt đầu tư; đồng thời đề xuất cơ chế tạo đột phá thu hút nguồn vốn từ khu vực tư nhân, vốn đầu tư nước ngoài, các tổ chức quốc tế theo phương thức đối tác công - tư, để nhanh chóng đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng các vùng chức năng và các trục động lực ((1) Hành lang Đông - Tây: phục vụ cảng biển, sân bay và giao thương quốc tế, kết nối từ Thủ Thiêm đến Long Thành và Vũng Tàu; (2) Hành lang Bắc - Nam: phát triển sáng tạo, sản xuất và logistic, kết nối Thủ Đức với Dĩ An, Bến Cát, Bàu Bàng; (3) Hành lang ven sông Sài Gòn: phát triển du lịch, sinh thái và đô thị ven sông, từ Hồ Dầu Tiếng đến sông Đồng Nai và (4) Hành lang ven biển: phát triển logistics, du lịch và cảng biển, từ khu đô thị lấn biển Cần Giờ đến khu vực Hồ Tràm - Bình Châu).

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách để phát huy liên kết vùng, nguồn lực của vùng, xây dựng các chính sách sách ưu đãi chung, hỗ trợ và đầu tư hạ tầng kết nối xuyên địa phương. Chú trọng phát triển đồng đều các khu vực, giữa trung tâm hành chính và các khu vực ở xa trung tâm.

- Hoàn thiện, phê duyệt Đồ án quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 và Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060.

- Ưu tiên phát triển mạng lưới giao thông tích hợp và thông minh, góp phần kết nối vùng - liên vùng bao gồm: hệ thống đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng liên vùng, hệ thống giao thông công cộng đô thị, các tuyến cao tốc kết nối các trung tâm đô thị - công nghiệp - cảng biển - cảng hàng không - trung tâm tài chính. Đồng thời, kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông. Nghiên cứu chính sách khuyến khích người dân chuyển đổi phương tiện cá nhân sang giao thông công cộng.

- Phát triển sử dụng hiệu quả các công trình hạ tầng ngầm nhằm giảm áp lực lên không gian đô thị. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, nâng cấp mở rộng, đưa vào khai thác các tuyến giao thông huyết mạch: đường Vành đai 2, Vành đai 3, Vành đai 4, các cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Bến Lức - Long Thành; Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài, Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, Long Thành - Hồ Tràm, ... Hình thành trục giao thông đường sắt chở hàng kết nối cảng Cái Mép - Thị Vải với vùng công nghiệp Bình Dương để thúc đẩy xuất nhập khẩu. Đầu tư hệ thống đường ven biển, xây dựng, phát triển hệ thống giao thông thủy đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, hành khách và du lịch. Mở rộng sân bay Côn Đảo.

- Rà soát, lập mới, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn, quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn Thành phố. Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh Khu đô thị mới Thủ thiêm trước năm 2030; khởi công giai đoạn 2 Khu đô thị Phú Mỹ Hưng, đẩy nhanh tiến độ Khu đô thị biển Cần Giờ; triển khai các dự án nâng cấp đô thị Vũng Tàu, Hồ Tràm và Phú Mỹ; trục đô thị biển Long Hải - Phước Hải - Hồ Tràm; trục đô thị, dịch vụ Phú Mỹ - sân bay Quốc tế Long Thành. Phát triển chuỗi đô thị thông minh kết nối trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh - Dĩ An - Thuận An - Thủ Dầu Một - Bến Cát - Phú Mỹ, các khu đô thị mới xung quanh các điểm giao thông kết nối với cao tốc Long Thành - Hồ Tràm.

- Phát triển trung tâm du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng cao cấp tại Vũng Tàu - Cần Giờ, định vị là điểm đến quốc tế xanh, thông minh, kết hợp bảo tồn với phát triển. Quy hoạch và tập trung đầu tư khu vực hành lang ven biển trở thành vùng phát triển tích hợp đa chức năng: cảng biển - công nghiệp - đô thị - du lịch - bảo tồn sinh thái.

- Khẩn trương quy hoạch phát triển hành lang sông Sài Gòn vừa khai thác kinh tế, du lịch vừa tạo không gian xanh, công viên và các tiện ích công cộng ven sông và bảo tồn cảnh quan tự nhiên.

- Định hướng phát triển hệ sinh thái và chuỗi đô thị theo hướng đa trung tâm, xanh, thông minh. Ứng dụng IoT và AI để quản lý năng lượng, nước, các dịch vụ công cộng thiết yếu và giám sát môi trường đô thị. Áp dụng công nghệ trong quản lý, điều hành giao thông thông minh (ITS); sử dụng dữ liệu lớn để tối ưu hóa giao thông.

- Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, thông minh gắn với đô thị hóa, phát triển vùng đô thị vệ tinh trên địa bàn Thành phố. Chú trọng phát triển không gian xanh, không gian văn hóa, không gian sông nước; mở rộng phát triển không gian biển, chống xói lở bờ biển; phát triển các khu đô thị mới xung quanh các nhà ga Metro theo mô hình phát triển đô thị gắn kết với giao thông công cộng (TOD), tạo môi trường sống và làm việc đạt chuẩn quốc tế. Có giải pháp tổng thể và triển khai dự án chống xói lở bờ biển từ Vũng Tàu đến Bình Châu bảo đảm khoa học, hiệu quả.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút nguồn vốn đầu tư phát triển hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, xử lý rác thải rắn; ứng dụng công nghệ thông minh trong xây dựng quản lý và phát triển đô thị. Kết hợp đồng bộ giữa cải tạo, chỉnh trang đô thị với phát triển đô thị mới, khuyến khích sử dụng vật liệu mới, năng lượng xanh, tái tạo, thân thiện môi trường; cải tạo, sửa chữa hoặc xây dựng mới thay

thể chung cư cũ; nâng cấp, chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu; xây dựng, phát triển nhà ở xã hội, tổ chức lại đời sống dân cư. Tiếp tục di dời và đầu tư mạnh mẽ xóa nhà tạm trên và ven kênh, rạch, hoàn thành trước năm 2030.

3. Xây dựng, phát triển toàn diện nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người Thành phố Hồ Chí Minh chân - thiện - mỹ, thấm nhuần truyền thống yêu nước, nhân văn, khơi dậy mạnh mẽ tình yêu gia đình, quê hương, Tổ quốc, nâng cao ý chí tự cường và khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc

- Xây dựng Đề tài công dân Thành phố Hồ Chí Minh phát triển toàn diện. Đẩy mạnh xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh.

- Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, đặc biệt là các di tích quốc gia đặc biệt Địa đạo Củ Chi; di tích lịch sử cách mạng nhà tù Côn Đảo; di tích bến Lộc An, thuộc đường Hồ Chí Minh trên biển; Khu tưởng niệm chiến khu D...; trình UNESCO chính thức ghi danh Địa đạo Củ Chi vào Danh sách Di sản thế giới gắn với hình thành các thương hiệu quốc tế về văn hoá, lịch sử, du lịch Thành phố.

- Phát triển ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp nội dung; kết hợp với du lịch và kinh tế ban đêm trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của Thành phố, vươn tầm đến khu vực Đông Nam Á và thế giới. Đầu tư hoàn thành khu liên hợp thể thao quốc gia, Công viên lịch sử văn hóa dân tộc. Đẩy mạnh các sự kiện lịch sử, văn hoá, thể thao với phát triển du lịch tạo ra các chuỗi sự kiện tầm cỡ. Hình thành Trung tâm đổi mới sáng tạo về văn hóa - nghệ thuật, sáng tạo nghệ thuật số, văn hóa số.

- Đầu tư đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm nhằm hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa từ Thành phố đến cơ sở, trong đó, có các công trình lớn mang tính biểu tượng như Trung tâm Nghệ thuật truyền thống, Nhà hát Thành phố, Khu Liên hợp thể thao quốc tế Rạch Chiếc, các công viên phức hợp đa chức năng, công viên chuyên đề.

- Mở rộng hệ thống thư viện, tủ sách cộng đồng, không gian sáng tạo. Tổ chức các chương trình văn hóa, nghệ thuật, lễ hội có chọn lọc, bảo đảm tính giáo dục, thẩm mỹ. Khuyến khích xã hội hóa các hoạt động văn hóa, huy động các nguồn lực xã hội để cùng Nhà nước chăm lo phát triển văn hóa.

- Tập trung đầu tư đào tạo vận động viên đỉnh cao, bộ môn thể thao thành tích cao Thành phố có ưu thế. Phát triển thể thao phong trào. Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cá nhân đầu tư cho lĩnh vực thể thao.

- Triển khai Đề án sắp xếp tinh gọn hệ thống báo chí Thành phố theo hướng cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện. Xây dựng Đề án phát triển ngành xuất bản, in, phát hành và thúc đẩy văn hóa đọc.

4. Tiếp tục đầu tư xây dựng Thành phố thành trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo của cả nước; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Xây dựng, triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Triển khai Chiến lược phát triển giáo dục đào tạo Thành phố đến 2030, tầm nhìn đến 2045, tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện, hiệu quả, thực chất giáo dục đào tạo; kế hoạch đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học và đưa giáo dục đào tạo Thành phố đạt trình độ tiên tiến của khu vực châu Á trước năm 2030.

- Thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành giáo dục Thành phố, tích hợp với Đề án đô thị thông minh; hoàn thành hệ thống học bạ điện tử, hồ sơ số hóa toàn ngành trước năm 2028. Thí điểm và nhân rộng ứng dụng AI, big data, máy học trong quản lý giáo dục. Xây dựng mô hình trường học thông minh, trường học hạnh phúc, trường tiên tiến, chất lượng cao, hội nhập quốc tế. Thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo giáo dục Thành phố, làm hạt nhân kết nối hợp tác quốc tế, nghiên cứu, thử nghiệm, chuyển giao các mô hình giáo dục tiên tiến.

- Nâng cao hiệu quả các loại hình liên kết trong giáo dục, nhất là giữa nhà trường - doanh nghiệp - Nhà nước; đẩy mạnh xã hội hóa, có chính sách hỗ trợ, kêu gọi đầu tư, thu hút nhân tài, khuyến khích phát triển các mô hình trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc. Xây dựng xã hội học tập, tạo điều kiện để người dân Thành phố được học tập suốt đời.

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn, quỹ đất dành cho giáo dục, đầu tư xây dựng dự án trường học nhằm đáp ứng quy mô dân số độ tuổi đi học của từng địa phương, đảm bảo các tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng đến tăng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia ở tất cả các cấp học, bậc học. Đầu tư đồng bộ thiết bị dạy học theo tiêu chuẩn cho tất cả cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn, 100% trường học xây dựng mới đều đạt chuẩn quốc gia, tiêu chí xanh - thông minh - hiện đại. Huy động hợp tác công - tư (PPP), có cơ chế ưu đãi về đất đai, thuế và tín dụng để mở rộng mạng lưới trường lớp.

- Thực hiện chính sách đặc thù phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút nhân tài thông qua các nhiệm vụ nghiên cứu và các chương trình đột phá

Thành phố, nhất là trong lĩnh vực nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, tài chính quốc tế, logistics, năng lượng tái tạo. Nghiên cứu cơ chế, chính sách thu hút các chuyên gia quốc tế trong và ngoài nước; thu hút, tuyển dụng người tài vào môi trường công.

- Xây dựng Thành phố thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực của khu vực ASEAN có chất lượng tiệm cận trình độ quốc tế, thích ứng với quá trình phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức chuẩn hóa trình độ, năng lực toàn bộ đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý. Áp dụng chính sách đặc thù của Thành phố trong thu hút, đãi ngộ, sử dụng và trọng dụng nhân tài trong lĩnh vực giáo dục, đặc biệt đối với các ngành mũi nhọn như STEM, AI, công nghệ số.

- Sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp “bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, tăng về quy mô”. Thực hiện có hiệu quả Đề án Quản lý mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp; triển khai tích cực chính sách thu hút chuyên gia, thợ bậc cao tham gia giảng dạy; khuyến khích doanh nghiệp lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Thành lập học viện liên vùng về chuyển đổi số, công nghệ tài chính, trí tuệ nhân tạo, phục vụ cho doanh nghiệp và cơ quan nhà nước.

- Phát huy cơ chế chính sách hỗ trợ liên kết với đại học hàng đầu thế giới, doanh nghiệp công nghệ lớn, đặc biệt lĩnh vực công nghệ mới nổi (AI, bán dẫn, công nghệ sinh học...). Thúc đẩy đưa lao động có tay nghề đi làm việc tại những thị trường có thu nhập cao, an toàn.

- Tổ chức thực hiện các chương trình liên thông giữa phổ thông - nghề nghiệp - đại học; gắn đào tạo với thị trường lao động và nhu cầu nhân lực. Thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2025 - 2030 gắn với chuyển đổi số. Tăng cường hợp tác quốc tế, liên kết đào tạo với các trường đại học, viện nghiên cứu hàng đầu thế giới.

- Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát. Bảo đảm quyền tự chủ đầy đủ, toàn diện cho các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp. Mở rộng, đa dạng hóa cơ chế hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu. Hình thành các khu học xá quốc tế liên kết đào tạo với các trường đại học nước ngoài, thu hút sinh viên và chuyên gia quốc tế đến học tập, làm việc, nghiên cứu.

5. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân; chú trọng thực hiện phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội, an ninh con người

- Xây dựng, triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách y tế giai đoạn 2026 - 2030; thực hiện phân cấp, ủy quyền rõ trách nhiệm; sắp xếp hệ thống theo tinh gọn, liên thông. Triển khai Chiến lược thích ứng già hóa dân số, hình thành hệ thống cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người cao tuổi trên địa bàn Thành phố.

- Xây dựng và triển khai Đề án thích ứng xu hướng già hóa dân số. Xây dựng chương trình chăm sóc sức khỏe toàn diện gắn liền với chính sách bảo hiểm y tế và tăng trưởng dân số bền vững.

- Tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035. Tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, chuyên nghiệp hóa mạng lưới cấp cứu ngoại viện. Dự báo, giám sát và phát hiện, sớm khống chế có hiệu quả các dịch bệnh; kiểm soát sớm các bệnh phát sinh từ quá trình đô thị hóa. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát an toàn thực phẩm.

- Hình thành trung tâm y tế chuyên sâu hướng tới mục tiêu là Trung tâm chăm sóc sức khỏe khu vực ASEAN.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực hoạt động của ngành y tế, hình thành nền y tế thông minh. Xây dựng bản đồ số về sức khỏe Nhân dân.

- Xây dựng văn hóa phục vụ trong y tế; nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế. Có chính sách ưu đãi, đãi ngộ đặc biệt trong suốt quá trình từ đào tạo, tuyển dụng, sử dụng, phát huy năng lực, thể mạnh của đội ngũ cán bộ y tế.

- Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân; đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong y tế; cải cách mạnh mẽ tài chính y tế, bảo đảm hiệu quả, bền vững của chính sách bảo hiểm y tế.

- Thúc đẩy công nghiệp dược, sinh phẩm, thiết bị y tế, vắc xin; hình thành các cụm liên kết R&D, sản xuất, logistics dược gắn với hệ sinh thái y tế Thành phố. Thúc đẩy liên kết “Nhà nước - Trường - Bệnh viện - Doanh nghiệp” trong đào tạo, thực hành, R&D.

- Phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại và hội nhập, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ, hoàn thiện tiêu chuẩn kỹ năng nghề nghiệp áp dụng cho các ngành nghề trong xã hội. Nâng cao chất lượng việc làm, bảo đảm việc làm bền vững, tiến tới việc làm xanh. Quan tâm cải thiện toàn diện đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, giảm nhanh khoảng cách chênh lệch về mức sống với cư dân đô thị.

- Xây dựng hệ thống an sinh xã hội toàn diện, đa tầng, bao phủ toàn dân theo phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”. Thực hiện đồng bộ chính sách chăm lo người có công, bảo đảm người có công và gia đình người có công phải có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú, góp phần nâng cao đời sống gia đình chính sách, quan tâm các đối tượng yếu thế, nhân rộng các mô hình hỗ trợ sinh kế cho người khuyết tật

- Nâng cao chất lượng công tác giảm nghèo bền vững. Đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng cường công tác phát triển thanh niên, đảm bảo quyền cơ bản, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

6. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy chuyển đổi xanh, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu

- Thực hiện Đề án quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, nhất là đất đai, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, xác định giá đất phù hợp với giá thị trường. Phát triển lành mạnh thị trường quyền sử dụng đất. Xây dựng cơ chế đấu giá, đấu thầu quyền sử dụng đất, khuyến khích đầu tư vào các dự án phát triển hạ tầng.

- Đa dạng hóa các loại hình năng lượng, ưu tiên khuyến khích đầu tư, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch; phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ năng lượng. Đẩy mạnh cải tiến công nghệ, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hiệu suất năng lượng đối với thiết bị, máy móc, phương tiện giao thông và công trình xây dựng. Phát triển hệ thống quan trắc môi trường tự động, liên tục để giám sát chặt chẽ các thông số môi trường tại các dự án năng lượng. Phối hợp nghiên cứu, hình thành Trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng

lượng tái tạo liên vùng Nam Trung Bộ - Nam Bộ. Nghiên cứu thành lập Trung tâm dự trữ năng lượng quốc gia, quốc tế.

- Đẩy mạnh chuyển đổi năng lượng và phát triển giao thông xanh, ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo và phân vùng kiểm soát khí thải; đến năm 2030 toàn bộ xe buýt và taxi sử dụng năng lượng sạch.

- Đầu tư hệ thống thu gom, phân loại, tái chế và xử lý chất thải rắn đô thị và công nghiệp; thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất và tiêu dùng.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển mạnh các hệ thống xử lý rác có thu hồi năng lượng

- Triển khai đề án chuyển đổi các khu công nghiệp, khu chế xuất và tái cấu trúc các ngành công nghiệp chủ lực, gắn với phát triển công nghiệp công nghệ cao, các khu công nghiệp sinh thái, khu công nghệ thể hệ mới, thông minh gắn với thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng "0" đến năm 2050.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các dự án bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng sạch; thực hiện giảm phát thải khí nhà kính tất cả lĩnh vực, nhất là sản xuất công nghiệp, năng lượng, xây dựng và giao thông vận tải.

- Đầu tư hoàn thiện hệ thống cấp nước, thoát nước, chống ngập; xem giải quyết ngập lụt là nhiệm vụ cấp bách, lâu dài; thiết lập hệ thống quản trị và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, sụt lún đô thị, nước biển dâng và bảo đảm cung cấp nước sạch cho người dân.

- Tăng cường quản lý, bảo vệ, ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước, chống ô nhiễm nguồn nước; khai thác, sử dụng tài nguyên nước hợp lý, hiệu quả. Định hướng phát triển thị trường tín chỉ carbon rừng.

- Đẩy mạnh phát triển giao thông xanh, xây dựng công trình xanh và huy động nguồn lực tài chính xanh như một kênh dẫn vốn quan trọng.

- Triển khai thực hiện các giải pháp để kiểm soát khí thải phương tiện giao thông; cải thiện chất lượng không khí, xử lý rác thải, nước thải, ứng dụng công nghệ xử lý nước thải tiên tiến.

- Xây dựng hệ thống giám sát môi trường liên vùng, tích hợp dữ liệu quan trắc không khí, nước và đất, đẩy mạnh cung cấp cảnh báo sớm cho chính quyền, người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong tiếp cận nguồn vốn, hỗ trợ, chuyển giao công nghệ và đào tạo nhân lực môi trường.

- Đầu tư nguồn lực, tăng diện tích cây xanh đô thị đến năm 2030 đạt 5,5 m²/người; diện tích công viên công cộng phát triển tối thiểu 650 ha.

- Thiết lập hành lang bảo vệ sinh thái ven sông Sài Gòn, sông Thị Vải, sông Dinh; bảo vệ hệ sinh thái rừng ngập mặn và hệ sinh thái biển; gìn giữ bản sắc “cảng - thị - sông - biển”, phát triển dựa trên cộng hưởng lợi thế địa lý, gắn với mô hình đô thị ven sông, hướng và khai thác biển.

- Triển khai các đề án, dự án, công trình thuộc chương trình “Vì Cần Giờ Xanh” và “Vì Côn Đảo xanh”.

7. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh quốc gia; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả trong tình hình mới

- Tập trung xây dựng tiềm lực chính trị - kinh tế - quốc phòng, an ninh vững mạnh; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân và thể trận lòng dân ngày càng vững chắc; bố trí thể chiến lược khu vực phòng thủ, hợp thành thể trận liên hoàn, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang Thành phố “tinh, gọn, mạnh”.

- Tiếp tục đầu tư nguồn lực cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, triển khai thực hiện đồng bộ các dự án, công trình phòng thủ, công trình quân sự, bảo đảm phòng thủ vững chắc ở cả ba hướng: trung tâm đô thị, hành lang biển đảo, khu vực biên giới sông, đặc biệt chú trọng địa bàn trọng yếu, khu vực trung tâm và hướng chiến lược biển, đảo.

- Hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ huy, phối hợp hiệp đồng thống nhất giữa lực lượng công an quân sự, dân quân tự vệ cấp xã trong vận hành xử lý các tình huống phức tạp về quốc phòng, an ninh.

- Quy hoạch phát triển một số ngành và cơ sở công nghiệp có tính lưỡng dụng, sản xuất trang thiết bị hiện đại phục vụ huấn luyện và chiến đấu; đẩy mạnh công tác động viên công nghiệp sẵn sàng phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh. Hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ hàng năm.

- Xây dựng Công an Thành phố đến năm 2030 chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Tập trung chỉ đạo vận hành mô hình Công an hai cấp hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội,

tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; sẵn sàng phương án ứng phó các mối đe dọa an ninh phi truyền thống, giải quyết tình hình an ninh trật tự ngay từ sớm, từ xa, từ cơ sở.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thông tin và các giải pháp bảo mật thông tin trên môi trường mạng, định kỳ tổ chức diễn tập cấp thành phố các kịch bản ứng phó với tình huống tấn công mạng trên diện rộng.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp, kéo giảm các loại tội phạm; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ; đảm bảo an ninh dữ liệu, an ninh hạ tầng thông tin, an ninh công nhân, an ninh cơ sở. Xây dựng và triển khai Đề án quản lý rủi ro thành phố.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả hoạt động đối ngoại trên cả ba trụ cột: đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân. Tập trung triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 01-CTrHĐ/TU ngày 03 tháng 11 năm 2025 thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Đẩy nhanh tốc độ hội nhập quốc tế toàn diện các mặt kinh tế, khoa học - công nghệ, y tế, giáo dục, văn hóa - xã hội.

- Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược nâng tầm công tác đối ngoại Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tạo đột phá trong các lĩnh vực ngoại giao số, ngoại giao năng lượng, ngoại giao bán dẫn, công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại; phát huy vai trò tích cực của kiều bào trong công cuộc xây dựng và phát triển Thành phố (tri thức, tài chính, công nghệ).

- Nâng tầm các hoạt động đối ngoại như: “Diễn đàn Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh (HEF)”, “Đối thoại hữu nghị (FD)”; chủ động đăng cai các sự kiện đối ngoại quan trọng, mang tính quốc gia và khu vực. Mở rộng và nâng tầm quan hệ hợp tác song phương và đa phương với các đô thị lớn, các trung tâm tài chính, thương mại hàng đầu thế giới. Tăng cường ngoại giao kinh tế đô thị nhằm thu hút các tập đoàn toàn cầu và định chế tài chính quốc tế.

8. Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới. Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn thành phố trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Tăng cường kết nối ngoại giao Nhân dân, phát huy vai trò kiều bào; huy động nguồn lực tổng hợp cho bảo vệ, xây dựng, phát triển đất nước và Thành phố. Tập trung triển khai thực hiện Đề án về công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

- Tập trung xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, phát triển về số lượng, chất lượng; giai cấp nông dân phát triển toàn diện, văn minh, tự chủ, tự lực, tự cường; đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh gắn với nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, đóng góp hiệu quả vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng, có tinh thần yêu nước, tự tôn dân tộc, khát vọng cống hiến, thượng tôn pháp luật, năng động, sáng tạo. Quan tâm phát triển thế hệ doanh nhân trẻ năng động, sáng tạo, giỏi về quản trị, kinh doanh và có tinh thần phụng sự xã hội.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách để phát huy tối đa vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tập hợp, vận động các tầng lớp Nhân dân; phát huy quyền làm chủ, giám sát, phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; giám sát cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, “Bình dân học vụ”.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2021 - 2030”.

- Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân; vận động sống “tốt đời, đẹp đạo”, đồng hành cùng dân tộc, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động.

- Đổi mới các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tình hình mới; đổi mới sâu sắc và toàn diện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, lòng tự hào của người dân về vai trò, sứ mệnh, trách nhiệm xây dựng đất nước, bảo vệ Tổ quốc, xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

9. Thực hiện đồng bộ nhiệm vụ xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; hoàn thiện tổ chức, bộ máy, xây dựng chính quyền Thành phố tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao đạo đức, hiệu quả công vụ gắn với xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, dân chủ, pháp quyền, phục vụ Nhân dân

- Thể chế hoá đầy đủ, kịp thời các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp,

gắn với hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện cơ chế, chính sách ưu tiên tuyển chọn và sử dụng nhân tài trong lĩnh vực công.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật và hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp, bảo vệ pháp luật. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 01-CTrHĐ-/TU ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Quyết liệt chỉ đạo công tác cải cách hành chính và chế độ công vụ; thực hiện thành công Đề án xây dựng nền công vụ Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân. Đầu tư hiện đại hóa hệ thống quản trị thực thi; chuyển đổi số toàn diện mô hình quản trị nhà nước dựa trên công nghệ số và dữ liệu số theo thời gian thực.

- Phân đấu hoàn thành xây dựng chính quyền số Thành phố trước năm 2030. Xây dựng hệ thống thông tin quản lý liên thông trong Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội. Ưu tiên phát triển hạ tầng số hiện đại, đồng bộ, đảm bảo khả năng chia sẻ dùng chung, tạo nền tảng cho chuyển đổi số toàn diện, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và Công dân số.

- Thiết lập hệ thống quản trị thông minh, hiện đại, đồng bộ toàn diện, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực quản lý nhà nước, điều hành kinh tế - xã hội, quản lý hạ tầng, dịch vụ công.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) về cán bộ, công chức, viên chức để đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu đảng viên.

10. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo thật sự có đủ phẩm chất, năng lực, đoàn kết, gương mẫu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám đột phá phát triển, xứng đáng với truyền thống của Đảng bộ và lòng tin của Nhân dân

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về xây dựng “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tập trung đầu tư phát triển, quản lý hiệu quả hoạt động của các cơ quan truyền thông, báo chí, xuất bản; xây dựng cơ chế, chính sách phát triển, phát huy đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, báo chí, xuất bản Thành phố.

- Triển khai thực hiện Đề án tổng kết 100 năm Đảng Cộng sản lãnh đạo cách mạng Việt Nam theo chỉ đạo của Trung ương.

- Thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ và nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu; nêu cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, xây dựng văn hóa liêm chính. Thực hiện hiệu quả Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị về khuyến khích và bảo vệ cán bộ có tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nắm bắt và vận dụng thành tựu khoa học công nghệ vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

- Rà soát, đánh giá toàn diện đội ngũ cán bộ hiện có để sắp xếp, bố trí phù hợp với nhu cầu tình hình mới; phát hiện, sàng lọc những cá nhân yếu kém, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hoặc có biểu hiện trì trệ, thiếu tinh thần trách nhiệm; đồng thời, quan tâm thu hút, giữ chân, bố trí, đãi ngộ xứng đáng cán bộ có năng lực, nhiệt huyết trong công việc, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Ban hành Quy định về chính sách đặc thù hỗ trợ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hồ Chí Minh và các đối tượng theo các chương trình, đề án của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Tập trung đổi mới nội dung và phương pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, tập trung bồi dưỡng kỹ năng; nội dung thiết thực, đáp ứng đúng và kịp thời yêu cầu phát triển của thành phố, phù hợp yêu cầu của từng đối tượng cán bộ, chú trọng cả phẩm chất đạo đức và kiến thức, lý luận và thực tiễn, kiến thức cơ bản và kỹ năng thực hành.

- Triển khai ứng dụng chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng, tạo nền tảng cho Đảng bộ số, hiện đại, xây dựng cơ sở dữ liệu đảng viên, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố; tổ chức họp chi bộ đánh giá đảng viên cập nhật hồ sơ trên 01 nền tảng thống nhất, bảo mật.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, những vấn đề bức xúc, nổi cộm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị để tập trung chỉ đạo, giải quyết kịp thời, hiệu quả, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân Thành phố.

- Nâng cao chất lượng, thực hiện hiệu quả công tác kiểm điểm và đánh giá, xếp chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở theo Quy định số 366-QĐ/TW ngày 30 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị và Kết luận số 198-KL/TW ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị.

- Kiên quyết, kiên trì công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Thực hiện nghiêm việc cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, không vi phạm những điều đảng viên không được làm.

- Tiếp tục, thường xuyên tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên về Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; các cấp ủy rà soát, bổ sung nội dung Quy định số 144-QĐ/TW vào các nghị quyết, quy chế, quy định có liên quan của cấp ủy, cơ quan, đơn vị để thực hiện.

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định và phát huy mạnh mẽ vai trò của toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tiếp tục, thường xuyên quán triệt đầy đủ, sâu sắc về tầm quan trọng của nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới, đấu tranh phản bác có hiệu quả đối với các tin giả, thông tin sai sự thật, xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch.

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

- Tăng cường công tác quản lý đảng viên; kịp thời rà soát, sàng lọc đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách theo Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Ban Bí thư.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Tiếp tục hoàn thiện, chuẩn hóa, đồng bộ các quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chiến lược, chủ chốt, người đứng đầu các cấp có phẩm chất, đạo đức tốt, có đủ bản lĩnh chính trị, ngang tầm nhiệm vụ.

- Tăng cường lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Triển khai thực hiện Chiến lược kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030. Thực hiện nghiêm chế độ tự kiểm tra, tự giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, ban hành Quy chế phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, công tác thanh tra của chính quyền, giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và vai trò giám sát của Nhân dân.

- Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền đi đôi với tập trung tháo gỡ những điểm nghẽn về thể chế, pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, cơ chế phối hợp và thực hiện có hiệu quả cơ chế kiểm soát quyền lực; chủ động ngăn chặn và kiên quyết xử lý nghiêm, “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ” đối với các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí nguồn vốn, ngân sách và tài sản công của Nhà nước.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

- Thực hiện có hiệu quả quy định của Đảng, pháp luật nhà nước về Quy chế dân chủ cơ sở, Quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh kiến nghị của dân theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị. Tăng cường công tác tiếp công dân, tổ chức thực hiện sâu rộng, hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”, kịp thời nhân rộng các mô hình dân vận tiêu biểu, có hiệu quả trong toàn xã hội.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM, ĐỘT PHÁ

1. Về chính sách, thể chế, Tập trung vào 03 nội dung trọng tâm sau: **(1)** Tiếp tục tập trung tháo gỡ, xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc tồn đọng nhiều năm đối với các dự án, công trình, đất đai trên tinh thần công khai, minh bạch để nhanh chóng khơi thông nguồn lực cho phát triển; **(2)** Chủ động đề xuất điều chỉnh, sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 nhằm đẩy

mạnh thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù về thúc đẩy phát triển Thành phố; (3) Thí điểm mô hình đô thị tự chủ trong thành phố với quyền tự chủ cao trong quy hoạch, điều hành đô thị thông minh và tỷ lệ phân bổ ngân sách phù hợp, bảo đảm đủ nguồn lực để triển khai các mục tiêu phát triển của thành phố trong giai đoạn sắp tới.

2. Về phát triển hạ tầng, tập trung vào **08** nội dung trọng tâm sau: (1) Thúc đẩy liên kết vùng thông qua hệ thống đường đối ngoại kết nối Thành phố Hồ Chí Minh với tỉnh Đồng Nai, Tây Ninh, Đồng Tháp, Lâm Đồng gồm đường Vành đai, cao tốc, Quốc lộ, đường trục chính đô thị, đường ven biển, ven sông, các nút giao thông, cầu lớn (Các tuyến đường Vành đai 2, 3, 4; Đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây, Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, Bến Lức - Long Thành, Biên Hòa - Vũng Tàu, Hồ Tràm - Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài, Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương; Quốc lộ 1, 22, 13, 50, 50B, 51, 51C, 56B; Cầu đường Nguyễn Khoái, cầu đường Bình Tiên, Cầu Thủ Thiêm 4, Cầu Cần Giờ, Cầu Phú Mỹ 2, cầu Phước An, cầu Cát Lái,...); Các tuyến đường ven biển, đường ven sông Sài Gòn; Các tuyến đường kết nối cao tốc, kết nối cảng biển, Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất; Các đường trục chính đô thị Bắc - Nam, Xây dựng đường trục Đông Tây (đường Võ Văn Kiệt) nối dài từ Quốc lộ 1 đến ranh tỉnh Tây Ninh, Xây dựng đường mở mới phía Tây Bắc (từ đường Vành đai 2 đến giáp ranh tỉnh Tây Ninh), Trục động lực Bình Dương - Tây Ninh, Đường và cầu kết nối số 1 (quốc lộ 56B),... (2) Phát triển hệ thống đường sắt đô thị gồm: 10 tuyến đường sắt đô thị theo Nghị quyết số 188/2025/QH15 của Quốc hội, Tuyến đường sắt Thủ Thiêm - Long Thành, Tuyến đường sắt đô thị kết nối trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Giờ; (3) Đầu tư xây dựng các tuyến đường sắt chở hàng kết hợp hành khách (tuyến Bàu Bàng - Dĩ An - Cái Mép Thị Vải, Bàu Bàng - Mộc Bài, Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ, Nâng cấp tuyến đường sắt Bình Triệu - Hòa Hưng); (4) Phát triển hệ thống cảng biển Cái Mép hạ, Cái Mép hạ hạ lưu; Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ gắn với hệ thống Logistics; cảng biển hành khách quốc tế Vũng Tàu, cảng biển hành khách quốc tế trên sông Sài Gòn; cải tạo nâng cấp kết cấu hạ tầng đường thủy theo quy hoạch; (5) Nâng cấp, mở rộng sân bay Côn Đảo, đáp ứng nhu cầu vận tải và phát triển du lịch; (6) Nạo vét, cải tạo hệ thống kênh, sông, rạch; hệ thống kiểm soát triều; hệ thống cống thoát nước; đầu tư xây dựng hệ thống cống thu gom và nhà máy xử lý nước thải; (7) Phát triển hệ thống giao thông thông minh, hệ thống giao thông xanh; ứng dụng AI, IoT, dữ liệu lớn trong quản lý, điều hành; (8) Phát triển các khu đô thị xanh, thông minh, sinh thái.

3. Về phát triển nguồn nhân lực, tập trung vào **09** nội dung trọng tâm sau: Tập trung vào 07 nội dung trọng tâm sau: **(1)** Thúc đẩy đổi mới toàn diện và thực chất hệ thống giáo dục - đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; **(2)** Triển khai phát triển và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, đẩy mạnh phương thức giáo dục tích hợp (STEAM), phổ cập năng lực tiếng Anh; **(3)** Đảm bảo số lượng phòng học trên dân số trong độ tuổi đi học (ít nhất 300 phòng học/10 ngàn dân, trong độ tuổi đi học từ 3 đến 18 tuổi), hướng tới 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường đều được đi học; **(4)** Thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù nhằm đào tạo, thu hút, đãi ngộ và giữ chân nhân tài trong các lĩnh vực then chốt; **(5)** Xây dựng hệ sinh thái đào tạo - nghiên cứu - khởi nghiệp đạt chuẩn quốc tế; **(6)** Phát triển giáo dục nghề nghiệp gắn với chuyển đổi số và thị trường lao động; hình thành một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ngành, nghề đào tạo trình độ tương đương khu vực và thế giới; **(7)** Quy hoạch phát triển quỹ đất phục vụ giáo dục đại học; **(8)** Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, mở rộng chương trình trao đổi giảng viên quốc tế và phát huy vai trò của chuyên gia, nhà khoa học trong tư vấn và hoạch định chính sách giáo dục - đào tạo Thành phố; **(9)** Đẩy mạnh ứng dụng mô hình quản trị hiện đại, xây dựng hệ thống KPI công vụ, gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả đầu ra; thực hiện luân chuyển, bố trí cán bộ gắn với chiến lược phát triển từng lĩnh vực, từng địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy

Chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp triển khai thực hiện Chương trình hành động; tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình hành động đến các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ I của Đảng bộ thành phố gắn với thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ của từng đảng bộ phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị. Tổ chức đánh giá giữa nhiệm kỳ việc thực hiện Nghị quyết vào năm 2028.

Hàng năm, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình hành động ở các tổ chức đảng trực thuộc, các cơ quan, đơn vị của Thành phố; chỉ đạo tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hàng năm và tổng kết Chương trình hành động vào năm 2030.

2. Đảng ủy Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa nội dung của Chương trình hành động này thông qua việc quyết định bố trí nguồn lực, bổ sung, xây dựng cơ chế, chính sách theo thẩm quyền để tổ chức thực hiện Chương trình hành động; thông qua các cơ chế, chính sách, các định hướng, mục tiêu, biện pháp cân đối ngân sách để hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra; chỉ đạo tăng cường, thường xuyên giám sát những lĩnh vực trọng tâm đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố trong giai đoạn mới.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố

Chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động; xác định rõ công trình, dự án trọng điểm, ưu tiên đầu tư thực hiện, nguồn lực, xây dựng các cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội để cụ thể hóa việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh theo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ I.

Tập trung, quyết liệt chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề, dự án hàng năm để thực hiện để cụ thể hóa các nội dung Chương trình hành động với phương châm “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm”; tăng cường, thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các cấp, các ngành kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, hiệu quả, khả thi, công khai, minh bạch trong triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả tổ chức thực hiện Chương trình hành động.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố

Xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề cụ thể, kế hoạch giám sát để thực hiện Chương trình hành động đạt hiệu quả cao; tăng cường đổi mới, nâng cao tính thuyết phục của các chuyên mục phổ biến, tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết của đảng bộ các cấp; tổ chức tuyên truyền sâu rộng, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực thực hiện Chương trình hành động này với phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng*”. Tổng hợp, nắm chắc tình hình thực tiễn để tham mưu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung, nhiệm vụ trong quá trình thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Thành ủy.

5. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này theo cơ chế: phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, nhóm Thành ủy viên theo từng lĩnh vực có liên quan cùng tham gia với Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và các chương trình trọng điểm, đột phá nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo Nghị quyết Đại hội lần thứ I của Đảng bộ thành phố.

- Tham mưu, đề xuất Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; chỉ đạo kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố để rút kinh nghiệm, đề ra các chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành Nghị quyết Đại hội lần thứ I của Đảng bộ thành phố, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

6. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy

- Tập trung nghiên cứu, tham mưu xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề, quy chế, quy định, kế hoạch công tác để cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu giúp Thành ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy trực thuộc, các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai tổ chức thực hiện Chương trình hành động; tổng hợp, nắm tình hình, tham mưu với Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá sơ kết, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện hằng năm, giữa nhiệm kỳ và tổng kết Chương trình hành động vào cuối nhiệm kỳ.

- Tăng cường chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo, đài quán triệt các quan điểm, mục tiêu phát triển và phương hướng phát triển Thành phố, nhiệm vụ của Nghị quyết trong toàn bộ hoạt động của cơ quan báo, đài.

7. Các cấp ủy đảng trực thuộc Thành ủy; các sở, ban, ngành Thành phố

Xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề, kế hoạch công tác cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động, triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động. Định kỳ hằng năm, tiến hành báo cáo việc thực hiện Chương trình hành động của địa phương, đơn vị; báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ, tổng kết cuối nhiệm kỳ, rút kinh nghiệm công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động; báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Thành ủy.

8. Tiến độ thực hiện

Năm 2025: Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình hành động đến các cấp ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân. Tập trung triển khai xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề, dự án để cụ thể hóa việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động.

Từ năm 2026 - 2030: Tập trung, quyết liệt, nghiêm túc tổ chức, triển khai thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, đề án, chuyên đề, dự án theo tiến độ đề ra. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động hằng năm. Tổ chức sơ kết, tổng kết quả thực hiện Chương trình hành động.

Văn phòng Thành ủy theo dõi, tổng hợp, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy tiến độ, kết quả triển khai theo quy định.

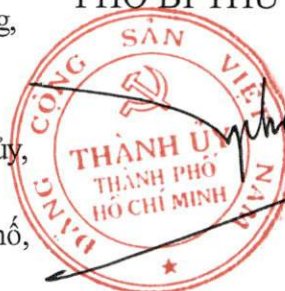
Đính kèm:

- (1) Phụ lục 1: các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- (2) Phụ lục 2: Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án, công trình quan trọng giai đoạn 2026 - 2030.
- (3) Phụ lục 3: Danh mục các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030.
- (4) Phụ lục 4: Danh mục các công trình, dự án ưu tiên đầu tư giai đoạn 2026 - 2030.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo),
- Các ban Đảng Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Đảng ủy Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố,
- Đảng ủy, Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố,
- Đảng ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các đảng ủy cấp trên cơ sở thuộc Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành thành phố,
- Đảng ủy các phường, xã, đặc khu,
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố,
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố,
- Văn phòng Thành ủy: Lãnh đạo,
Phòng TH/(Phong),
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

T/M THÀNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Lê Quốc Phong

PHỤ LỤC 1

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Kèm theo Chương trình hành động **03** -CTrHĐ/TU ngày 14 tháng 11 năm 2025.)

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu/Kế hoạch	Đơn vị phụ trách, theo dõi	Ghi chú
I	Chỉ tiêu kinh tế (06 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 08 chỉ tiêu thành phần)			
1	(1.1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân	10 - 11%/năm	Thống kê Thành phố	
	(1.2) Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt	khoảng 14.000 - 15.000 USD/người	Thống kê Thành phố	
2	(2) Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 5 năm	35 - 40% GRDP	Thống kê Thành phố	
3	(3) Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt:	60% GRDP	Thống kê Thành phố	
4	(4) Tỷ trọng kinh tế số chiếm	từ 30 - 40% GRDP	Sở Khoa học và Công nghệ	
5	(5.1) Tổng chi xã hội cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt	2 - 3% GRDP	Sở Khoa học và Công nghệ	
	(5.2) Bố trí chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số	ít nhất 4 - 5% tổng chi ngân sách hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	
6	(6) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội trong giai đoạn 2026 - 2030 bình quân	khoảng 8%/năm	Thống kê Thành phố	
II	Chỉ tiêu xã hội (09 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 16 chỉ tiêu thành phần)			
7	(7) Chỉ số phát triển con người (HDI) ở mức	trên 0,8	Thống kê Thành phố	
8	(8.1) Đến năm 2030, số giường bệnh trên 10.000 dân	35,1 giường	Sở Y tế	
	(8.2) Đến năm 2030, số bác sỹ bình quân trên 10.000 dân	21 bác sỹ	Sở Y tế	
	(8.3) Đến năm 2030, số điều dưỡng bình quân trên 10.000 dân	35 điều dưỡng	Sở Y tế	

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu/Kế hoạch	Đơn vị phụ trách, theo dõi	Ghi chú
9	(9) Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần và được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời	Được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần	Sở Y tế	
10	(10.1) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế $\geq 95\%$ vào năm 2026; bao phủ toàn dân vào 2030	Đến năm 2030, bao phủ toàn dân	Sở Y tế	
	(10.2) Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 62% lực lượng lao động trong độ tuổi	trên 62%	Bảo hiểm xã hội TP	
11	(11) Đến năm 2030, tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia		Sở Giáo dục và Đào tạo	
	(11.1) Mầm non	40%	Sở Giáo dục và Đào tạo	
	(11.2) Tiểu học	45%	Sở Giáo dục và Đào tạo	
	(11.3) Trung học cơ sở	50%	Sở Giáo dục và Đào tạo	
	(11.4) Trung học phổ thông	38,5%	Sở Giáo dục và Đào tạo	
12	(12) Đến năm 2030, bảo đảm tối thiểu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi).	Đến năm 2030, bảo đảm tối thiểu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi)	Sở Giáo dục và Đào tạo	
13	(13) Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học đạt	ít nhất 24% trở lên	Sở Giáo dục và Đào tạo	
14	(14) Tỷ lệ học sinh/sinh viên ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ đạt	ít nhất 35% trở lên	Sở Giáo dục và Đào tạo	
15	(15) Phấn đấu đến cuối năm 2030	không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường	
III	Chỉ tiêu về đô thị và môi trường (05 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 07 chỉ tiêu thành phần)			
16	(16) Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị	đạt 16 - 26%	Sở Xây dựng	
17	(17.1) Đến năm 2030, tỷ lệ thu gom nước thải đô thị đạt	khoảng 80%	Sở Xây dựng	
	(17.2) Đến năm 2030, tỷ lệ nước	40 - 45%	Sở Xây	

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu/Kế hoạch	Đơn vị phụ trách, theo dõi	Ghi chú
	thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn đạt		dụng	
	(17.3) Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được tái chế, xử lý bằng công nghệ mới	trên 90%	Sở Nông nghiệp và Môi trường	
18	(18) Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định	11%	Sở Nông nghiệp và Môi trường	
19	(219) Đến cuối năm 2030, số căn hộ nhà ở xã hội tăng thêm	đạt 199.400 căn	Sở Xây dựng	
20	(20) Đến cuối năm 2030	phần đầu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh rạch trên địa bàn Thành phố (20.000 căn)	Sở Xây dựng	
IV	Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh (04 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 06 chỉ tiêu thành phần)			
21	(21) Đảm bảo tuyển quân hàng năm đạt 100%, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh toàn diện, “mẫu mực tiêu biểu”, đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh	100%	Bộ Tư lệnh Thành phố	
22	(22.1) Số vụ phạm tội về trật tự xã hội	Giảm tối thiểu 5%/năm số vụ	Công an Thành phố	
	(22.2) Số vụ tai nạn giao thông	Giảm tối thiểu 5%/năm số vụ	Công an Thành phố	
23	(23) Hàng năm phần đầu kéo giảm 5% tổng số vụ cháy cấp III trở lên.	Kéo giảm 5%	Công an Thành phố	
24	(24.1) Phần đầu trên 50% xã, phường, đặc khu không ma túy	Vượt 50%	Công an Thành phố	
	(24.2) Phần đầu 100% xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố không phức tạp về ma túy; tiến tới kiểm soát và đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội.	100%	Công an Thành phố	
V	Chỉ tiêu xây dựng Đảng (06 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 09 chỉ tiêu thành phần)			
25	(25) Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ năm sau cao hơn năm trước, giảm tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành	< 0,5	Ban Tổ chức Thành ủy	

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu/Kế hoạch	Đơn vị phụ trách, theo dõi	Ghi chú
	nhiệm vụ (%/năm)			
26	(26) Người đứng đầu cấp ủy thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương đạt (%)	100	Ban Tổ chức Thành ủy	
27	(27.1) Tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm (%)	> 90	Ban Tổ chức Thành ủy	
	(27.2) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt (%)	3 - 4	Ban Tổ chức Thành ủy	
28	(28.1) Thực hiện kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên theo chương trình và kế hoạch (%)	100	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	
	(28.2) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng, đảng viên (%)	100	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	
29	(29) Tổ chức đảng xây dựng thực hiện chuyển đổi số có hiệu quả đạt (%)	100	Văn phòng Thành ủy	
30	(30.1) Hằng năm, các cấp ủy đảng trực thuộc có ít nhất 01 mô hình “Dân vận khéo” (mô hình/năm)	01	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	
	(30.2) Trong nhiệm kỳ có ít nhất 50 mô hình “Dân vận khéo” được nhân rộng (mô hình/nhiệm kỳ)	50	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH QUAN TRỌNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

*(Thuộc lĩnh vực xây dựng đảng, chính đốn đảng và xây dựng hệ thống chính trị,
Kèm theo Chương trình hành động 03 -CTrHĐ/TU ngày 4 tháng 11 năm 2025)*

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
I	Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân				
1.	Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW về “tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc”; tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn thành phố trong giai đoạn 2026 - 2030.	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	Các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước
2.	Kế hoạch đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 58-CTr/TU ngày 4/11/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới; trong đó, tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để đạt được các mục tiêu đến năm 2030.	Ủy ban nhân dân Thành phố		2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
3.	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách để phát huy tối đa vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tập hợp, vận động nhân dân; phát huy quyền làm chủ, giám sát, phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; giám sát cán bộ, đảng viên.	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố	Các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các Đảng ủy phường, xã, đặc khu	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
4.	Đổi mới các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tình hình mới.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Sở Nội vụ	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các Đảng ủy phường, xã, đặc khu		
5.	Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách về dân tộc, tôn giáo; bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng; vận động “tốt đời, đẹp đạo”; đồng hành cùng dân tộc; tham gia phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động lớn.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Sở Dân tộc và Tôn giáo	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các Đảng ủy phường, xã, đặc khu	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
II	Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo thật sự có đủ phẩm chất, năng lực, đoàn kết, gương mẫu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám đột phá phát triển, xứng đáng với truyền thống của Đảng bộ và lòng tin của nhân dân				

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
II.1	Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng				
6.	Triển khai thực hiện Đề án tổng kết 100 năm Đảng Cộng sản lãnh đạo cách mạng Việt Nam (triển khai theo chỉ đạo của Trung ương).	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước
7.	Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW, Nghị quyết số 31-NQ/TW, Nghị quyết số 98/2023/QH15 gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, những vấn đề bức xúc, nổi cộm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị để tập trung chỉ đạo, giải quyết kịp thời, hiệu quả, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân Thành phố.	Ban Tổ chức Thành ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước
8.	Nâng cao chất lượng công tác chính trị tư tưởng, giáo dục lý luận chính trị. Tiếp tục, thường xuyên quán triệt đầy đủ, sâu sắc và thường xuyên về tầm quan trọng của nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	của Đảng trong tình hình mới, đấu tranh phản bác có hiệu quả đối với các tin giả, thông tin sai sự thật, xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch.		đảng trong hệ thống chính trị Thành phố		
9.	Rà soát, sửa đổi bổ sung, các quy định về quản lý thông tin trên không gian mạng, phòng chống tin giả, tin sai sự thật bảo đảm đầy đủ, kịp thời, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch và ổn định, tạo cơ sở pháp lý để đấu tranh phản bác, ngăn chặn, xử lý thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch trên internet, mạng xã hội.	Sở Văn hóa và Thể thao, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Sở Khoa học và Công nghệ, Đảng ủy Công an Thành phố, Hội Nhà báo thành phố		
10.	Tích cực và chủ động tham gia các đề án của Trung ương về nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước
11.	Rà soát, đánh giá và đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả việc giảng dạy, nghiên cứu, học tập các môn lý luận chính trị tại Học viện Cán bộ Thành phố, các trung tâm chính trị và cơ sở giáo dục đại học; việc giảng dạy, học tập môn lịch sử, khoa học xã hội nhân văn, việc xây dựng tổ chức	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Học viện Cán bộ Thành phố	Đảng ủy cơ quan Đảng Thành phố, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố	2026	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	đoàn, đội tại các trường phổ thông, các cơ sở liên kết giáo dục có yếu tố nước ngoài.		Hồ Chí Minh,		
12.	Tiếp tục rà soát, theo dõi, kiểm soát, xử lý, ngăn chặn kịp thời thông tin xuyên tạc, sai trái, kích động; thu thập, củng cố chứng cứ phục vụ đấu tranh xử lý khi đủ điều kiện.	Ban Nội chính Thành ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Bộ Tư lệnh Thành phố, Công an Thành phố, Sở Văn hóa và Thể thao		
13.	Tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp đăng tải thông tin sai sự thật, xấu độc lên internet, mạng xã hội giữa các cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Đảng liên quan đến việc đăng phát thông tin trên internet, mạng xã hội.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước
14.	Tăng cường các tin bài, sản phẩm truyền thông trên báo chí, trên không gian mạng về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng theo hướng ngắn gọn, súc tích, dễ tiếp cận người đọc, tổng kết và khẳng định các thành tựu qua 50 năm sau ngày đất nước thống nhất, 40 năm đổi mới đất nước, hướng đến kỷ	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	niệm 100 năm thành lập Đảng, 85 năm Quốc khánh, 55 năm thống nhất và 45 năm đổi mới.				
15.	Tăng cường tuyên truyền thông tin tích cực, nâng cao nhận thức, tạo ra sức đề kháng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, nhất là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thành tựu 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, những vấn đề lý luận mới mang tính định hướng lớn trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước
16.	Tiếp tục đẩy mạnh cơ chế phối hợp giữa nhà trường và tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong thực hiện công tác tư tưởng đối với đoàn viên, sinh viên hiện nay để thế hệ trẻ giữ vững lý tưởng cách mạng, giữ gìn truyền thống, các hệ giá trị văn hóa quốc gia, hệ giá trị gia đình, hệ giá trị con người Việt Nam.	Ban Thường vụ Thành Đoàn	Sở Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy phường, xã, đặc khu	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
17.	Tiếp tục phát động tham gia Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cấp Trung	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cấp ủy, tổ chức đảng cơ quan, đơn	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	ương và tổ chức tốt Cuộc thi chính luận cấp thành phố hằng năm; góp phần hình thành nguồn tác phẩm phong phú, có chất lượng, có tính chiến đấu cao phục vụ công tác tuyên truyền của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố; đồng thời phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện kỹ năng cho các lực lượng, hình thành mạng lưới rộng khắp góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ.		vị trong hệ thống chính trị Thành phố		các nguồn khác
18.	Xây dựng kế hoạch, đề án ứng dụng công nghệ số nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền tham gia mạng xã hội một cách tích cực trong đoàn viên, hội viên; phát huy hơn nữa lực lượng văn nghệ sĩ, trí thức, người nổi tiếng với phương châm “mỗi ngày một tin tốt, một câu chuyện đẹp”	Sở Văn hóa và Thể thao	Các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
19.	Triển khai đa dạng các hình thức, phương thức huy động đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức tham gia sáng tạo những tác phẩm có chất lượng tốt, có giá trị tư tưởng, nghệ thuật, góp phần khơi thông dòng	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Thành phố, Liên hiệp các Hội Khoa		

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	chảy của chủ nghĩa yêu nước và nhân văn, tinh thần đại đoàn kết của toàn dân tộc.		học và Kỹ thuật Thành phố		
II.2	Tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức				
20.	Quán triệt và thực hiện nghiêm các Quy định của Đảng và pháp luật về chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ và nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu; nêu cao tu dưỡng, rèn luyện, xây dựng văn hóa liêm chính.	Các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị thành phố			
21.	Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục trong toàn Đảng, toàn xã hội về tư tưởng, đạo đức, phong cách và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công dân trong việc học tập và làm theo Bác.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cấp ủy, tổ chức đảng cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố		
22.	Tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật định kỳ để người dân, du khách đến Thành phố hiểu biết sâu hơn và tự hào về sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh; làm cho văn hóa Hồ Chí Minh thấm sâu vào suy nghĩ và hành động của người dân Thành phố, góp phần xây dựng và hình thành không gian văn hóa Hồ Chí Minh rộng khắp, tạo	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Du lịch	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	tiền đề vững chắc để Thành phố cùng cả nước vững bước vào kỷ nguyên mới.				
23.	Tiếp tục tập trung đầu tư nhiều hơn cho các xuất bản phẩm, chương trình, chuyên trang, chuyên mục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các cơ quan truyền thông, báo chí, xuất bản	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
24.	Tăng cường phối hợp xây dựng các thư viện trực tuyến, mở rộng, bổ sung thêm các đầu sách về Bác Hồ, các phim tư liệu chính thống, tin cậy, nhằm phục vụ công tác tuyên truyền.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các cơ quan truyền thông, báo chí, xuất bản, các nhà bảo tàng, các trường học	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
25.	Tiếp tục tổ chức thực hiện các phong trào thanh niên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với các nội dung và hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với thanh, thiếu niên, nhi đồng Thành phố; tổ chức các hội thi tìm hiểu, vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nhà trường.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Ban Thường vụ Thành Đoàn, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh, Đảng ủy cơ quan Đảng Thành phố, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
26.	Tiếp tục xây dựng và mở rộng thực hiện Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại các xã, phường, đặc khu và các Đảng bộ trực thuộc Thành ủy; tiếp tục quán triệt thực hiện có hiệu quả 5 mục tiêu cốt lõi	Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị		2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	và 4 nhiệm vụ, giải pháp lớn, trọng tâm tại Chương trình hành động số 44-CTrHĐ/TU ngày 19 tháng 8 năm 2023 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI về “Xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”.	Thành phố			
27.	Tổ chức Cuộc thi “Ý tưởng, giải pháp sáng tạo về xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”.	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở, ban, ngành liên quan	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
28.	Kế hoạch tăng cường đầu tư phát triển các thiết chế văn hóa trên địa bàn xã, phường, đặc khu.	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Tài chính, Sở Xây dựng	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
29.	Phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý, khai thác, sử dụng các nhà văn hóa, thiết chế văn hóa cơ sở vào các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, vừa phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa của Nhân dân trên địa bàn, vừa tạo nguồn thu bổ sung cho các đơn vị phục vụ hoạt động văn hóa cơ sở.	Sở Văn hóa và Thể thao		2026 - 2027	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
30.	Xây dựng bộ tiêu chí về xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh	Sở Văn hóa và Thể thao	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	2026 - 2027	
31.	Quy hoạch xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại khu vực trung tâm hiện hữu của Thành phố và Quảng trường Hồ Chí Minh tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm phù hợp với điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040 tầm nhìn đến năm 2060.	Sở Văn hóa và Thể thao	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Sở Tài chính, Sở Xây dựng	2026 -2027	Ngân sách Nhà nước
32.	Xây dựng hướng dẫn tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Chương trình hành động số 44-CTrHĐ/TU; hướng dẫn sâu, cụ thể hơn để các địa, phương, cơ quan, đơn vị xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh một cách hiệu quả, phát huy tính chủ động sáng tạo trong việc xác định xây dựng không gian văn hóa vật thể và phi vật thể.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy		2026 - 2027	
II.3	Chú trọng xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ				
33.	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức viên chức.	Ban Tổ chức Thành ủy, Sở Nội vụ	Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2027	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
34.	Tiếp tục triển khai thực hiện và hoàn thiện các cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thành phố.	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2027	
35.	Thực hiện thu hút ít nhất 10% chỉ tiêu tuyển dụng công chức, viên chức từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ vào công tác ở các cơ quan trong hệ thống chính trị Thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, doanh nghiệp nhà nước.	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	
36.	Ban hành Quy định về chính sách đặc thù hỗ trợ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hồ Chí Minh và các đối tượng theo các chương trình, đề án của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố.	Sở Nội vụ	Hội đồng nhân dân Thành phố, Ban Tổ chức Thành ủy, Sở Tài chính	2026 - 2027	
37.	Đổi mới nội dung và phương pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, tập trung bồi dưỡng kỹ năng; nội dung thiết thực, đáp ứng đúng và kịp thời yêu cầu phát triển của thành phố, phù hợp yêu cầu của từng đối tượng cán bộ, chú trọng	Học viện Cán bộ Thành phố	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ban Tổ chức Thành ủy	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	cả phẩm chất đạo đức và kiến thức, lý luận và thực tiễn, kiến thức cơ bản và kỹ năng thực hành.				
38.	Xây dựng phần mềm, mẫu và công tiếp nhận đề xuất các giải pháp sáng kiến vượt trội để tiếp nhận rộng rãi, thường xuyên các đề xuất từ cán bộ, công chức viên chức gắn với việc phân quyền quyết định cho các địa phương, đơn vị ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để sàng lọc chủ động phản hồi ngay các đề xuất không phù hợp với mục đích của Kết luận 14-KL/TW.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ	2026 - 2027	Ngân sách
39.	Triển khai ứng dụng chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng, tạo nền tảng cho Đảng bộ số, hiện đại, xây dựng cơ sở dữ liệu đảng viên, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố; tổ chức họp chi bộ đánh giá đảng viên cập nhật hồ sơ trên 1 nền tảng thống nhất, bảo mật.	Ban Tổ chức Thành ủy	Văn phòng Thành ủy, Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2027	Ngân sách
III	Tăng cường lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực				
40.	Triển khai thực hiện Chiến lược kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy		Thường xuyên	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
41.	Ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm.	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy	2026 và định kỳ hàng năm	
42.	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, ban hành Quy chế phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, công tác thanh tra của chính quyền, giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và vai trò giám sát của Nhân dân.	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, các đảng ủy trực thuộc Thành ủy, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Đảng ủy Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố	2026	
43.	Thực hiện nghiêm chế độ tự kiểm tra, tự giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu.	Các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố		Thường xuyên	
44.	Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định và phát huy mạnh mẽ vai trò của toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.	Ban Nội chính Thành ủy	Các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2027	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
45.	Thực hiện nghiêm công tác rà soát, kiểm tra, giám sát việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	Các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố	Thường xuyên	
46.	Nghiên cứu thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trên dữ liệu.	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	Văn phòng Thành ủy, Sở Khoa học và Công nghệ,	2026-2027	
IV	Đổi mới mạnh mẽ công tác dân vận trong tình hình mới				
47.	Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về công tác dân vận.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	2026	
48.	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2021 - 2030”.	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	Các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố	Thường xuyên	
49.	Thực hiện nghiêm túc quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.	Ban Tổ chức Thành ủy	Các đảng ủy phường, xã, đặc khu	Thường xuyên	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
50.	Đẩy mạnh thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, “Bình dân học vụ số”.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	Các đảng ủy phường, xã, đặc khu	Thường xuyên	

PHỤ LỤC 3
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Thuộc lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, Kèm theo Chương trình hành động 03 -CTrHD/TU ngày 14 tháng 11 năm 2025)

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
I	TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ NHANH VÀ BỀN VỮNG					
1.	Xây dựng và triển khai đề án chuyển đổi các khu công nghiệp, khu chế xuất và tái cấu trúc các ngành công nghiệp chủ lực, gắn với phát triển công nghiệp công nghệ cao, các khu công nghiệp sinh thái, khu công nghiệp thể hệ mới, thông minh.	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xây dựng và triển khai đề án	2025 - 2030	
2.	Đề án mở rộng Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh (bổ sung chức năng Khu Công viên Khoa học và Công nghệ).	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan	Đề án mở rộng khu công nghệ cao	2025 - 2033	
3.	Chương trình phát triển Kinh tế số của Thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Trung tâm Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tại Thành phố; các sở, ngành liên quan	Chương trình, đề án	Quý IV/2025 - Quý I/2026	
4.	Xây dựng chiến lược phát triển ngành công nghiệp công nghệ cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.	Ban Quản lý Khu công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý Khu Công nghệ cao; Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp	Xây dựng chiến lược	2027	
5.	Đề án chuyển đổi kép: Chuyển đổi số, chuyển đổi xanh Khu Công nghệ cao	Ban Quản lý Khu Công	Sở công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở	Đề án	2025 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	hướng đến mô hình phát thải ròng bằng không đầu tiên trên cả nước.	nghe cao	Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, các Viện nghiên cứu, trường đại học và các đơn vị có liên quan			
6.	Xây dựng và triển khai Đề án Thành lập Viện Công nghệ tiên tiến và Đổi mới sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh.	Ban quản lý Khu công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	Đề án	2025 - 2030	
7.	Xây dựng và triển khai Đề án Nâng cấp Vườn ươm Doanh nghiệp Công nghệ cao thành Trung tâm đổi mới sáng tạo Khu Công nghệ cao.	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị có liên quan	Đề án	2025 - 2030	
8.	Xây dựng và triển khai Đề án Nâng cấp Trung tâm đào tạo Khu Công nghệ cao trở thành Trung tâm Đào tạo đạt chuẩn quốc tế.	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị có liên quan	Đề án	2025 - 2030	
9.	Triển khai Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh giai đoạn 2024 - 2030.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương	Triển khai Kế hoạch	2026 - 2030	
10.	Xây dựng tiêu chuẩn và chính sách phát triển sản xuất xanh, xây dựng xanh, nông nghiệp xanh, du lịch xanh, thương mại - dịch vụ xanh, ...	Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố	Các sở, ban, ngành, địa phương	Xây dựng tiêu chuẩn và chính sách	2026 - 2030	
11.	Triển khai Đề án “Xây dựng Thành phố trở thành trung tâm dịch vụ lớn của cả	Sở Công Thương	Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ;	Triển khai Đề án	2026 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	nước và khu vực với các ngành dịch vụ cao cấp, hiện đại, có giá trị gia tăng cao”.		Sở Du lịch; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Viện Nghiên cứu Phát triển Thành phố; Ủy ban nhân dân các địa phương và các đơn vị liên quan			
12.	Đề án phát triển du lịch Thành phố đến năm 2030.	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Đề án	2025	
13.	Chính sách hỗ trợ thu hút các đoàn khách du lịch đến Thành phố Hồ Chí Minh tham dự hội nghị, hội thảo kết hợp tham quan du lịch (<i>chính sách MICE</i>).	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Nghị quyết	2025	
14.	Chính sách khuyến khích đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Nghị quyết	2026	
15.	Xây dựng và phát triển hệ thống thương hiệu du lịch Thành phố gắn với chiến lược sản phẩm, chiến lược thị trường, chiến lược xúc tiến quảng bá và chuyển đổi số.	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Đề án	2028	
16.	Đề án hình thành khu du lịch quốc gia Cần Giờ.	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Đề án	2027	
17.	Đề án xây dựng khu du lịch quốc gia Long Hải - Bình Châu.	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Đề án	2028	
18.	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa trên địa bàn vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành liên quan, 54 xã và đặc khu	Chương trình	2026 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
19.	Chương trình Bảo vệ môi trường Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành, phường, xã, đặc khu	Báo cáo định kỳ hàng năm	2026 - 2030	
20.	Hình thành Sở Giao dịch hàng hóa Thành phố Hồ Chí Minh (thí điểm xây dựng sàn giao dịch thịt heo).	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Các địa phương, đơn vị có liên quan	Phát triển trung tâm	2026 - 2028	
21.	Chương trình phát triển cảng xanh, xây dựng nền tảng dữ liệu cảng, đường thủy liên vùng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), internet vạn vật (IOT), nâng cao năng lực quản lý chuỗi cung ứng toàn diện.	Sở Xây dựng	Trung tâm Chuyển đổi số; các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Chương trình	2026 - 2030	
22.	Triển khai xây dựng và hình thành Trung tâm công nghiệp năng lượng quốc gia tích hợp khí, khí hóa lỏng, điện, lọc, hóa dầu, năng lượng tái tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Công Thương	Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố.	Quyết định phê duyệt	2025 - 2030	Nghị quyết số 70/NQ-TW; Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13/10/2025
23.	Xây dựng, triển khai Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2025 ¹ .	Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì các nhiệm vụ cụ thể	Các sở, ngành, địa phương	Chương trình	2026 - 2030	

¹ Sở Công thương đề xuất đưa vào Kế hoạch thực hiện của Ủy ban nhân dân Thành phố (Công văn số 4468/SCT-KHTCTH ngày 24/10/2025)

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
24.	Đề án sắp xếp các doanh nghiệp Nhà nước thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.	Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Tổng Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước (HFIC), Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp (BECAMEX), Đại học Kinh tế	Đề án	2025 - 2026	
25.	Kế hoạch phê duyệt Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2025 - 2030.	Sở Tài chính	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Du lịch.	Kế hoạch	2025	
26.	Triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 02-CTrHĐ/TU ngày 16/8/2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị được phân công theo Kế hoạch ²	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Triển khai Chương trình	2025	
27.	Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2030, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Công Thương	Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Chi cục Hải quan KV II, Thuế TP.HCM,	Kế hoạch	2026	

² Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			Thông kê TP.HCM, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp, Viện Nghiên cứu phát triển và các đơn vị có liên quan			
28.	Đề án Khu thương mại tự do gắn với cảng biển tại khu vực Cái Mép Hạ.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành	Đề án	2026	
29.	Kế hoạch phát triển xuất nhập khẩu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành	Kế hoạch	2026 - 2030	
30.	Triển khai Đề án “Phát triển hệ thống các Trung tâm Hội chợ triển lãm quốc tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030”.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành	Triển khai Đề án	2026 - 2030	
31.	Triển khai đề án TOD và kế hoạch khai thác quỹ đất để tăng cường nguồn thu từ đất.	Sở Xây dựng	Ban Quản lý Đường sắt đô thị; Ban Quản lý Phát triển đô thị; các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Triển khai Đề án	2026	
32.	Nghiên cứu các cơ chế huy động vốn để đầu tư kết cấu hạ tầng, chỉnh trang và phát triển đô thị từ các ngân hàng, các tổ chức tín dụng, đầu tư tài chính trong và ngoài nước.	Sở Xây dựng	Các sở, ban ngành	Cơ chế, chính sách	2026	
33.	Rà soát, hoàn thiện danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành Thành phố	Danh mục	2025	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	lược dự án thu hút đầu tư theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.					
34.	Rà soát, hoàn thiện danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Danh mục	2025	
35.	Thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động triển khai xây dựng Trung tâm Tài chính quốc tế tại Việt Nam.	Sở Tài chính	Các Sở, ban ngành	Triển khai Kế hoạch	2026 - 2030	
36.	Đề án phát triển kết cấu hạ tầng, nghiên cứu dự án đường ven biển	Sở Xây dựng	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Đề án	2030	
37.	Đề án chống ngập và xử lý nước thải Thành phố	Sở Xây dựng	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Đề án	2030	Đề án Chống ngập và xử lý nước thải TP.HCM, 2020 - 2045 và Kế hoạch chống ngập và xử lý nước thải, 2020 - 2030 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 25/01/2021.

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MÙU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
38.	Chương trình phát triển nhà ở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030.	Sở Xây dựng	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Chương trình		
39.	Xây dựng Kế hoạch thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài hướng vào các tập đoàn đa quốc gia, xuyên quốc gia.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành liên quan	Kế hoạch	2026 - 2030	
40.	Triển khai chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng tay nghề cho người lao động đạt chuẩn ASEAN vào năm 2030.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành Thành phố	Triển khai Chương trình	2025 - 2030	
41.	Triển khai đồng bộ thực hiện các giải pháp theo Chiến lược lao động và việc làm trên địa bàn Thành phố tầm nhìn đến 2050.	Sở Nội vụ	Các Sở ngành có liên quan	Các chương trình, đề án	2025 - 2030	
42.	Xây dựng cơ sở dữ liệu, đến năm 2030 hoàn thành Hệ thống thông tin quản lý nhà ở và thị trường bất động sản đảm bảo kết nối và liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.	Sở Xây dựng	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ban Quản lý các khu chế xuất và Công nghiệp TP, Ban Quản lý Khu Công Nghệ Cao; Thống kê Thành phố, UBND xã, phường, đặc khu; Chủ Đầu tư, Nhà Đầu tư Dự án; Tổ chức kinh doanh dịch vụ bất động sản	Cơ sở dữ liệu		

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐĂNG CHỦ TRÌ THAM MŨU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐĂNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
43.	Tiếp tục triển khai Chính sách hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư được Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh cho vay thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND của HĐND Thành phố.	Sở Tài chính, Sở Công Thương, Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố (HFIC)	Các Sở ngành có liên quan	Triển khai Chính sách	2025 - 2030	
44.	Kế hoạch nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2025 - 2030.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Kế hoạch	2025	
45.	Chương trình khảo sát, đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) TP. Hồ Chí Minh.	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư TP	Sở, ban, ngành, địa phương; Hiệp hội doanh nghiệp Thành phố	Chương trình	2025 - 2030	
II	TÁI KIẾN TRÚC KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN, HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HỆ THỐNG KẾT CẤU HẠ TẦNG THÀNH PHỐ PHÁT TRIỂN ĐỒNG BỘ, VĂN MINH, HIỆN ĐẠI					
46.	Tập trung tổ chức lập các Đề án Quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật (Quy hoạch giao thông đô thị, Quy hoạch chiếu sáng đô thị, Quy hoạch xử lý chất thải rắn, Quy hoạch cấp nước và Quy hoạch thoát nước Thành phố Hồ Chí Minh) và Quy hoạch các khu chức năng đảm bảo chất lượng và tiến độ.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Ban QLDA ĐTXD Hạ tầng đô thị; Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông; các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Quy hoạch	2026 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MŨU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
47.	Tổ chức lập điều chỉnh và lập mới các đồ án Quy hoạch phân khu đô thị, Quy hoạch chung xã nông thôn mới, quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	UBND các phường, xã, đặc khu; các Ban quản lý Khu chức năng; Ban quản lý dự án trực thuộc Thành phố; các Sở ngành có liên quan	Quy hoạch	Quý IV/2026	
48.	Xây dựng chương trình, định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật và các cơ chế chính sách về đầu tư, quản lý, khai thác và cung cấp dịch vụ hạ tầng kỹ thuật, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư với nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với thông lệ quốc tế (nhất là đầu tư theo hình thức PPP), bảo đảm đầu tư đồng bộ, hiệu quả và cân bằng lợi ích của các chủ thể.	Sở Xây dựng	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Chương trình	2030	
49.	Hoàn thành quy hoạch chuyên ngành quy hoạch không gian ngầm.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Quy hoạch	2025 - 2026	
50.	Hoàn thành quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đô thị.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Quy hoạch	2025 - 2027	Triển khai sau quy hoạch chung TP. HCM
51.	Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư; khởi công các tuyến đường sắt đô thị với tổng chiều dài khoảng 355 km; hoàn thành công tác thi công, đưa toàn bộ	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính;	Đường sắt đô thị	2025 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐANG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐANG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	công trình khai thác vận hành năm 2035 (trong đó, phần đầu đưa khai thác, vận hành 100km vào năm 2030) ³ .		Các địa phương có các tuyến đường sắt đô thị đi qua			
52.	Rà soát tổng thể quy hoạch mạng lưới đường sắt đô thị theo mô hình, tầm nhìn mới, phù hợp với bối cảnh mở rộng địa giới hành chính.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Ban Quản lý Đường sắt đô thị; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính; các địa phương có các tuyến đường sắt đô thị đi qua	Quy hoạch	2025 - 2026	
53.	Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 ³ .	Sở Xây dựng	Ban Quản lý Đường sắt đô thị; Sở Nội vụ.	Đề án	2025 - 2026	
54.	Rà soát đề xuất hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung một số chính sách phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; nhà ở phục vụ tái định cư, nhà ở theo chương trình mục tiêu; nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình và cá nhân. Rà soát, đề xuất tháo gỡ vướng mắc về pháp lý, tăng cường phân cấp cho các địa phương để đẩy nhanh cải tạo, xây dựng lại các nhà chung cư cũ, công trình hết niên hạn sử dụng, nhà ở ven kênh rạch.	Sở Xây dựng	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu.	Chính sách	2026 - 2030	

³ Metro số 1 (Bến Thành - An Hạ): 21,1km; Metro số 2: đoạn (Bến Thành - Tham Lương): 11,2km và đoạn (Bến Thành - Thủ Thiêm): 5,9km; Metro số 6 (Vành đai trong): 22km; Metro số 1 (Thành phố mới Bình Dương - Suối Tiên): 29km và Metro số 2 (Thành phố Thủ Dầu Một - Thành phố Hồ Chí Minh): 21,87km

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
55.	Tập trung tổ chức thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045; Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Xây dựng	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu.	Triển khai Chiến lược	Quý III/2025	
56.	Ban hành các cơ chế chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư xây dựng, phát triển loại hình phát triển nhà ở cho thuê dành cho sinh viên gần các cơ sở đào tạo đảm bảo theo quy định hiện hành.	Sở Xây dựng	Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và môi trường, Sở Giáo dục Đào tạo, các trường Đại học	Cơ chế chính sách	Quý I/2026	
57.	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn Thành phố đã được phê duyệt ⁴ .	Sở Xây dựng	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Sở Công Thương; Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; các hội, hiệp hội xây dựng và vật liệu xây dựng; các	Triển khai Đề án	2025 - 2030	

⁴ Các quyết định ban hành trước sáp nhập gồm: Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 04/4/2020 của UBND Thành phố ban hành về phê duyệt Đề án phát triển VLXD Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030; Quyết định số 3194/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về phê duyệt Đề án phát triển VLXD trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050; Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của UBND tỉnh Bình Dương về phê duyệt Quy hoạch phát triển VLXD tỉnh Bình Dương đến năm 2020, Quyết định số 3711/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển VLXD trên địa bàn tỉnh Bình Dương đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng			
III VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - THỂ THAO						
58.	Tiếp tục triển khai đề án Phát triển công nghiệp văn hoá.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Triển khai Đề án	2025 - 2030	
59.	Triển khai thực hiện Đề án sắp xếp tinh gọn hệ thống báo chí Thành phố theo hướng tổ hợp truyền thông.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2025 - 2026	
60.	Xây dựng Đề án phát triển ngành xuất bản, in, phát hành và thúc đẩy văn hóa đọc.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Đề án	2025 - 2026	
61.	Lập và triển khai Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn Thành phố đến năm 2030.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Quy hoạch	2025 - 2030	
62.	Triển khai xây dựng Bộ chỉ số gia đình hạnh phúc, làm nền tảng xây dựng Thành phố văn minh - hiện đại - nghĩa tình.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Bộ Chỉ số	2025 - 2026	
63.	Xây dựng chuỗi không gian văn hóa liên vùng; đặc biệt là bảo tồn, phát huy di tích lịch sử quốc gia Côn Đảo.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Không gian văn hóa	2025 - 2030	
64.	Trình UNESCO công nhận Địa đạo Củ Chi là Di sản thế giới.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Công nhận Di sản thế giới	2025 - 2026	
65.	Hình thành Trung tâm đổi mới sáng tạo.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Trung tâm	2025 - 2027	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
66.	Triển khai Đề án Phát triển ngành thể dục thể thao Thành phố đến năm 2035.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2025 - 2026	
67.	Tổ chức thành công Đại hội thể thao toàn quốc lần X năm 2026.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Đại hội thể thao	2026	
68.	Xây dựng cơ chế phát huy các đơn vị sự nghiệp, trường, viện và các hiệp hội thể dục, thể thao.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Cơ chế	2025 - 2030	
69.	Xây dựng hệ thống đào tạo, giám định vận động viên.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Hệ thống đào tạo	2026 - 2027	
IV	VỀ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ THÀNH TRUNG TÂM GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỦA CẢ NƯỚC					
70.	Xây dựng, triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì các nhiệm vụ cụ thể	Các sở, ngành, địa phương	Chương trình	2026 - 2030	
71.	Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu, trường đại học, cao đẳng, các trường dạy nghề, doanh nghiệp và các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố	- Giai đoạn 2025 - 2030: đạt trình độ tiên tiến khu vực Châu Á - Giai đoạn 2030 - 2045: đạt trình độ	Giai đoạn 2025-2030, Giai đoạn 2030 -2045	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.			tiên tiến thế giới		
72.	Thực hiện kế hoạch đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học và đưa giáo dục đào tạo Thành phố đạt trình độ tiên tiến của khu vực châu Á trước năm 2030.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ngành, UBND cấp xã, các cơ sở giáo dục	Triển khai Kế hoạch	2026 - 2030	
73.	Tiếp tục triển khai Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ngành, UBND cấp xã, các cơ sở giáo dục	Triển khai Đề án	Tiếp tục triển khai kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030	
74.	Tiếp tục triển khai Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông TP. Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ngành, UBND cấp xã, các cơ sở giáo dục	Triển khai Đề án	Tiếp tục triển khai kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030	
75.	Đề án Tích hợp giảng dạy và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo trong Hệ thống giáo dục Thành phố giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn 2045.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Đề án	2026	
76.	Chương trình xây dựng 1000 trường học số trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Chương trình	2026	
77.	Chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, phát triển năng lực, kỹ	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, sở Nội vụ.	Chương trình	2025 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	năng số cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục thực hiện chương trình chuyển đổi số ngành Giáo dục Thành phố giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.					
78.	Triển khai đồng bộ, hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch của Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị	Các sở, ban, ngành, địa phương	Triển khai chương trình, kế hoạch	2026 - 2030	Kế hoạch số 4354/KH-UBND ngày 14/6/2025 ⁵
79.	Tập trung xây dựng và triển khai đề án mở rộng khu công nghệ cao, Đề án thành lập các Khu Nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao, Khu khoa học công nghệ, Khu thương mại tự do.	Ban Quản lý Khu công nghệ cao; Ban Quản lý khu nông nghiệp công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở ngành, đơn vị liên quan	Đề án	2026 - 2030	
80.	Triển khai dự án Công viên Khoa học công nghệ 220 ha tại khu vực Bình Dương.	Ban Quản lý Khu công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ	Triển khai Đề án	2026 - 2030	

⁵ Kế hoạch số 4354/KH-UBND ngày 14/6/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai Kế hoạch hành động số 459-KHHĐ/TU ngày 21/5/2025 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
V	VỀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE, ĐẢM BẢO Y TẾ CHO NGƯỜI DÂN					
81.	Xây dựng, triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.	Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì các nhiệm vụ cụ thể	Các sở, ngành, địa phương	Chương trình	2026 - 2030	
82.	Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2297/QĐ-UBND ngày 24/6/2021
83.	Tiếp tục triển khai Đề án “Củng cố tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố”.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 11/01/2023
84.	Tiếp tục triển khai Đề án “Chính sách đặc thù phát triển mạng lưới cộng tác viên sức khỏe cộng đồng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5632/QĐ-UBND ngày 02/12/2023

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
85.	Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển hệ thống cấp cứu ngoài bệnh viện tại Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng chuyên nghiệp giai đoạn từ nay đến 2030 và những năm tiếp theo”.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 26/3/2024
86.	Tiếp tục triển khai Đề án “Củng cố, nâng cao và phát triển y tế các xã Cần Giờ, An Khánh, Thạnh An, An Thới Đông đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1564/QĐ-UBND ngày 08/5/2024
87.	Triển khai hiệu quả Đề án “Chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người dân Thành phố và một số giải pháp góp phần tăng tổng tỷ suất sinh giai đoạn 2025 - 2030”.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 26/5/2025
88.	Xây dựng và triển khai Đề án “Phát triển các loại hình nhà dưỡng lão nhằm thích ứng với quá trình già hóa dân số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2025 - 2030 và những năm tiếp theo”.	Sở Y tế	Các Sở, ngành có liên quan	Đề án	Năm 2026	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
89.	Triển khai Kế hoạch Khám sức khỏe, phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm ở người cao tuổi trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh từ nay đến cuối năm 2025 và những năm tiếp theo.	Sở Y tế	Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu	Triển khai Kế hoạch	2026 - 2030	UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 22/8/2025
90.	Tiếp tục triển khai Đề án “Y tế thông minh giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”.	Sở Y tế	Sở KHCN, Trung tâm chuyên đổi số Thành phố và các Sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 2656/KH-UBND ngày 26/7/2021
91.	Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển công nghiệp dược Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.	Sở Y tế	Các Sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 657/KH-UBND ngày 04/3/2024
92.	Triển khai hiệu quả Đề án “Phát triển hệ thống y tế Thành phố Hồ Chí Minh trở thành Trung tâm chăm sóc sức khỏe khu vực ASEAN giai đoạn từ nay đến năm 2030 và những năm tiếp theo”.	Sở Y tế	Các Sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4971/QĐ-UBND ngày 04/11/2024

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
93.	Tiếp tục triển khai Đề án “Huy động nguồn lực xã hội trong đầu tư phát triển y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2024 - 2030”.	Sở Y tế	Các Sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 3794/KH-UBND ngày 13/9/2024
94.	Xây dựng và triển khai Đề án “Chính sách đặc thù hỗ trợ đào tạo bác sĩ nội trú đáp ứng nhu cầu phát triển chuyên sâu và xây dựng đội ngũ quản trị bệnh viện đáp ứng yêu cầu phát triển y tế trong kỷ nguyên mới giai đoạn từ nay đến năm 2030 và những năm tiếp theo”.	Sở Y tế	Các Sở, ngành có liên quan	Đề án	Năm 2026	
95.	Triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, liên thông dữ liệu và ứng dụng công nghệ số trong khám, chữa bệnh.	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm chuyển đổi số Thành phố và các Sở, ngành có liên quan	Triển khai hồ sơ bệnh án điện tử	2026 - 2030	
96.	Hoàn thiện kho dữ liệu y tế dùng chung toàn Ngành y tế, tiến tới xây dựng hệ thống điều hành y tế thông minh.	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm chuyển đổi số Thành phố và các Sở, ngành có liên quan	Dữ liệu	2026 - 2030	
97.	Tạo lập và chuẩn hóa dữ liệu sức khỏe người dân Thành phố, đồng thời chuẩn hóa liên thông với hồ sơ sức khỏe điện tử tích hợp VNeID và app Công dân Thành phố tiến tới đáp ứng kế hoạch	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm chuyển đổi số Thành phố và các Sở, ngành có liên quan	Dữ liệu	2026 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	chăm sóc sức khỏe toàn diện người dân Thành phố.					
98.	Tiếp tục thực hiện các nội dung của Đề án “Y tế thông minh giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”.	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm chuyển đổi số Thành phố và các Sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	
99.	Xây dựng, triển khai Đề án “Nâng cao năng lực khám chữa bệnh trạm y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”.	Sở Y tế	Các Sở, ngành có liên quan, địa phương	Triển khai Đề án	2026 - 2030	
100.	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo “Chuỗi thực phẩm an toàn”.	Sở An toàn thực phẩm	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương	Triển khai Đề án	Giai đoạn: 2025-2030	
101.	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án quản lý, nhận diện truy xuất nguồn gốc thịt heo, thịt gia cầm, trứng gia cầm.	Sở An toàn thực phẩm	Sở Công thương; Sở Khoa học và Công nghệ	Triển khai Đề án	Giai đoạn: 2025-2030	
102.	Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án xây dựng mô hình thí điểm chợ đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố.	Sở An toàn thực phẩm	Sở Công thương; UBND các phường, xã, đặc khu	Triển khai Đề án	Giai đoạn: 2025-2030	
103.	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước uống trực tiếp tại vòi ở các trụ nước uống công cộng trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	Sở An toàn thực phẩm	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban hành quy chuẩn	Giai đoạn: 05/2024 - 12/2027	
104.	Xây dựng cơ sở dữ liệu các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố nhằm phục vụ công tác quản lý quản lý	Sở An toàn thực phẩm	Phối hợp Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu về Kho dữ	Dữ liệu	Quý IV/2026	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	nhà nước và cung cấp thông tin cho người dân.		liệu dùng chung của Thành phố			
VI	SỬ DỤNG HIỆU QUẢ TÀI NGUYÊN, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU					
105.	Thực hiện Đề án quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, nhất là đất đai, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã	Triển khai Đề án	Báo cáo sơ kết 05 năm vào năm 2030	
106.	Triển khai Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở ngành có liên quan	Triển khai Kế hoạch	2025 - 2030	
107.	Triển khai Kế hoạch Quản lý chất lượng môi trường không khí TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, các đơn vị liên quan	Triển khai Kế hoạch	Báo cáo hàng năm	
VII	TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG, AN NINH; XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG CHÍNH QUY, TINH NHUỆ, HIỆN ĐẠI; BẢO VỆ VỮNG CHẮC CHỦ QUYỀN, AN NINH QUỐC GIA					
108.	Triển khai Chiến lược quản lý rủi ro nhằm ứng phó hiệu quả và giảm thiệt hại do các sự cố thiên tai, dịch bệnh và an ninh phi truyền thống.	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, địa phương	Triển khai Chiến lược	2026 - 2030	
109.	Xây dựng và triển khai Đề án quản lý rủi ro thành phố.	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, địa phương	Đề án	2026	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐANG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐANG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
VIII	VỀ HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ					
110.	Triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 01-CTrHĐ/TU ngày 03/11/2025 thực hiện của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.	Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị được phân công theo Kế hoạch ⁶	Các sở, ban, ngành, địa phương	Triển khai Chương trình	2026 - 2030	
111.	Tập trung cập nhật và triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược nâng tầm công tác đối ngoại Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo từng giai đoạn.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các phường, xã, đặc khu	Triển khai Kế hoạch	2025 - 2030	
112.	Tổ chức thường xuyên, định kỳ các diễn đàn kinh tế – tài chính quốc tế, hội chợ công nghệ, tuần lễ văn hóa - sáng tạo, các sự kiện tầm cỡ khu vực, tạo điều kiện để TP.HCM trở thành “địa chỉ toàn cầu” cho các hoạt động kinh tế, sáng tạo và giao lưu quốc tế.	Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch	Sở Tài chính, Trung tâm xúc tiến Thương mại và Đầu tư (ITPC), Trung tâm Cách mạng công nghiệp 4.0 (C4IR), Sở Tài chính và các sở ngành có liên quan	Tổ chức các diễn đàn	2025 - 2030	

⁶ Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 153/NQ-CP của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
113.	Nâng tầm các hoạt động đối ngoại như: “Diễn đàn Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh”, “Đối thoại hữu nghị”; chủ động đăng cai các sự kiện đối ngoại quan trọng, mang tính quốc gia và khu vực.	Sở Ngoại vụ, Trung tâm Cách mạng công nghiệp 4.0 (C4IR)	Hiệp hội doanh nghiệp Thành phố (HUBA), Trung tâm xúc tiến Thương mại và Đầu tư (ITPC), Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch	Hoạt động	2025 - 2030	
114.	Triển khai hiệu quả Đề án chính sách thu hút và phát huy nguồn kiều hối trên địa bàn Thành phố và Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong cập nhật, sử dụng hiệu quả dữ liệu kiều bào, người dân Thành phố đang cư trú tại nước ngoài.	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm chuyển đổi số Thành phố và các sở, ngành liên quan	Triển khai Đề án	2025 - 2030	
115.	Xây dựng mô hình quản trị vùng Thành phố Hồ Chí Minh với cơ chế điều phối liên thông, đồng bộ, linh hoạt	Viện Nghiên cứu phát triển	Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính và các sở ngành liên quan	Mô hình	2025 - 2030	
IX	VỀ CHÍNH SÁCH, THỂ CHẾ; HOÀN THIỆN TỔ CHỨC, BỘ MÁY, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN THÀNH PHỐ TINH GỌN, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ					
116.	Triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp	Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì ⁷	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	Triển khai Chương trình	Tiến độ nhiệm vụ cụ thể theo Kế hoạch	

⁷ Chương trình hành động số 01-CTrHĐ/TU ngày 07/8/2025 của Thành ủy; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 27/8/2025 của UBND Thành phố thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị.

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐANG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐANG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.					
117.	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Quy định chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà ở cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh bị tác động, ảnh hưởng do sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.	Sở Xây dựng	Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ	Nghị quyết	Quý IV/2025	
118.	Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021 - 2030.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Triển khai Kế hoạch	2025 - 2030	
119.	Đề án về mô hình công sở hành chính thông minh để làm việc từ xa, làm việc tại nhà đối với các vị trí việc làm không trực tiếp tiếp xúc với người dân, tối ưu hóa và ứng dụng công nghệ số trong quá trình điều hành công việc của các cơ quan hành chính nhà nước.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Đề án	2026	
120.	Chương trình chuyển đổi số Thành phố giai đoạn 2026 - 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; các sở, ban, ngành có liên quan	Chương trình	2025	
121.	Kế hoạch phát triển đô thị thông minh của Thành phố giai đoạn 2026 - 2030	Sở Xây dựng	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; các sở, ban, ngành liên quan	Kế hoạch	2025	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
122.	Chương trình công tác năm của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Ban Nội chính Thành ủy	Các sở, ban, ngành, địa phương	Chương trình	Hàng năm	
123.	Chương trình công tác năm của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	Ban Nội chính Thành ủy	Các sở, ban, ngành, địa phương	Chương trình	Hàng năm	
124.	Chương trình giám sát của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	Ban Nội chính Thành ủy	Các sở, ban, ngành, địa phương	Chương trình	Hàng năm	
125.	Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	Ban Nội chính Thành ủy	Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	Hàng năm	
126.	Kế hoạch đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hàng năm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	Thanh tra Thành phố	Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	Hàng năm	
127.	Các Nghị quyết, Chỉ thị về tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	Ban Nội chính Thành ủy	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nghị quyết, Chỉ thị	Hàng năm	

PHỤ LỤC 4
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
Kèm theo Chương trình hành động 03 -CTrHĐ/TU ngày 14 tháng 11 năm 2025)

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
I	Khoa học, công nghệ, chuyển đổi số <i>Cơ bản hoàn thành các Chương trình, đề án trọng điểm như: Đầu tư xây dựng và trang thiết bị nghiên cứu phát triển cho Khu Công nghệ cao, Khu Nông nghiệp Công nghệ cao và các đơn vị nghiên cứu.</i>					
1	Đầu tư xây dựng Khu Nông nghiệp Công nghệ cao ngành thủy sản tại Cần Giờ		Đầu tư công	790.000	2030	
2	Đầu tư mở rộng Khu Nông nghiệp Công nghệ cao (23,3ha) tại xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi		Đầu tư công	615.000	2030	
3	Mở rộng Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh (bổ sung chức năng Khu Công viên Khoa học Công nghệ)		Đầu tư công	17.391.580	2033	
II	Giao thông, hạ tầng đô thị <i>- Hoàn thành các Chương trình, đề án trọng điểm để phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố như: (1) Đề án Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030; (2) Đề án Tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; (3) Đề án Kiểm soát khí thải phương tiện giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; (4) Đề án phát triển đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh; (5) Hoàn thành các dự án lớn, có tính liên vùng mang tính lan tỏa cho cả khu vực.</i> <i>- Triển khai thực hiện hoàn thiện hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp, hướng tới mục tiêu năm 2035 hoàn thành và đưa vào sử dụng 09 tuyến đường sắt với tổng chiều dài là 342,91 km.</i>					

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	- Cải tạo kênh rạch, chỉnh trang đô thị, cây xanh chiếu sáng, cấp thoát nước góp phần chỉnh trang mỹ quan đô thị Thành phố. Hoàn thành chỉ tiêu “Đến cuối năm 2030, phấn đấu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh rạch trên địa bàn Thành phố (20.000 căn)”					
II.1	Chương trình, đề án					
1	Đề án chỉnh trang đô thị khu vực nhà ở trên và ven kênh, rạch địa bàn Thành phố	Phát triển hạ tầng, công nghiệp, dịch vụ nông nghiệp; đồng thời nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, dân trí, văn hóa và bảo vệ môi trường.	Đầu tư công/PPP/Khác	147.786.000	2030	
2	Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Giải quyết trọng điểm tiêu thoát nước, chống ngập cho khu vực; Góp phần chỉnh trang đô thị, xóa bỏ nhà tạm ven sông kênh rạch, ...	Đầu tư công	15.246.400	2030	
II.2	Đường sắt đô thị					
3	Tuyến 1: Suối Tiên - Bến Thành - An Hạ	Vận chuyển hành khách khối lượng lớn phát triển đô thị hiện đại, bền vững, kết nối các khu vực trong thành phố, khuyến khích người dân hạn chế sử dụng phương tiện cá nhân để chuyển sang sử dụng phương tiện công cộng.	Đầu tư công	37.291.241	2035	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
4	Tuyến 2: Củ Chi - QL22 - An Suông; Bến Thành - Thủ Thiêm	Như trên	Đầu tư công	29.270.400	2035	
5	Tuyến 3: Hiệp Bình Phước - Bình Triệu - Ngã 6 Cộng Hòa - Tân Kiên - An Hạ	Như trên	Đầu tư công/PPP/Khác	53.323.200	2035	
6	Tuyến 4: Đông Thạnh (Hóc Môn) - sân bay Tân Sơn Nhất - Bến Thành - Nguyễn Hữu Thọ - Khu đô thị Hiệp Phước	Như trên	Đầu tư công	48.102.000	2035	
7	Tuyến 6: Vành đai trong (đoạn từ ga Bà Quẹo - kết nối tuyến số 2 đi Phú Hữu)	Như trên	Đầu tư công	34.611.600	2035	
8	Tuyến số 1: thành phố mới Bình Dương - Suối Tiên	Như trên	Đầu tư công	18.690.000	2035	
9	Tuyến số 2: thành phố Thủ Dầu Một - TP. Hồ Chí Minh	Như trên	Đầu tư công	23.987.000	2035	
10	Tuyến Thủ Thiêm - Long Thành	Như trên	Đầu tư công	45.900.800	2035	
11	Tuyến số 3: kết nối Vũng Tàu - Bà Rịa - Phú Mỹ	Như trên	Đầu tư công	51.058.000	2035	
12	Đoạn tuyến đường sắt quốc gia Bàu Bàng - Cái Mép	Như trên	Đầu tư công/PPP/Khác	152.989.000	2030	
13	Tuyến đường sắt đô thị nối trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Giờ	Như trên	Đầu tư công/PPP/Khác	76.120.000	2029	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
II.3	Đường cao tốc, Vành đai, quốc lộ, đường ven biển; Các dự án Đường trục chính đô thị, cầu đường, nút giao thông, thoát nước, chống ngập...					
14	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Bà Lụa đến cảng An Sơn	Như trên	Đầu tư công	2.162.829	2029	
15	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ Quốc lộ 13 (gần rạch Vĩnh Bình) đến đường Vĩnh Phú 40 - Phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Như trên	Đầu tư công	4.936.331	2030	
16	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ đường Gia Long đến đường Vĩnh Phú 40)		Đầu tư công	2.643.791	2028	
17	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ rạch Bình Nhâm đến giáp cảng An Sơn)		Đầu tư công	1.660.433	2028	
18	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn giai đoạn 3 (từ Rạch Bảy Tra đến sông Bà Lụa)		Đầu tư công	1.586.255	2028	
19	Dự án thành phần DATP1-1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh (đoạn qua ngã tư Tóc Tiên - Châu Pha đến cầu Châu Đức) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Đường vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	4.289.000	2029	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
20	Dự án thành phần DATP1-3: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh (đoạn sông Sài Gòn đến kênh Thầy Cai) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Đường vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	7.050.000	2029	
21	Dự án thành phần DATP1-5: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh (đoạn từ ranh giới tỉnh Tây Ninh đến cảng Hiệp Phước, Hồ Chí Minh) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Đường vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	1.740.000	2029	
22	Dự án thành phần DATP2-3: Xây dựng đường cao tốc đoạn từ sông Sài Gòn đến kênh Thầy Cai (bao gồm cầu Phú Thuận qua sông Sài Gòn và cầu Thầy Cai qua kênh Thầy Cai) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Đường vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	3.035.000	2029	
22	Đầu tư xây dựng cầu Phú Mỹ 2		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự	2.675.000	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			án PPP			
23	Đầu tư xây dựng cầu Cát Lái		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	3.600.000	2030	
24	Đầu tư xây dựng cầu Đồng Nai 2		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	3.110.000	2030	
25	Dự án thành phần 1: Giải phóng mặt bằng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn từ cầu Thủ Biên - sông Sài Gòn		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	7.926.700	2027	
26	Dự án thành phần 1 Giải phóng mặt bằng đường Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành - đoạn qua tỉnh Bình Dương		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	8.282.276	2027	
27	Cao tốc đô thị Hồ Tràm - Cảng hàng không quốc tế Long Thành		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	20.000.000	2027	
28	Xây dựng Quốc Lộ 50B (từ đường Phạm Hùng đến ranh tỉnh Tây Ninh)		Đầu tư công	5.238.000	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
29	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 51 (đoạn từ vòng xoay công viên Hòa Bình đến Quốc lộ 51B)		Đầu tư công	6.240.000	2030	
30	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 56 (đoạn qua địa bàn huyện Châu Đức cũ và thành phố Bà Rịa cũ)		Đầu tư công	2.490.000	2030	
31	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 55 (đoạn qua địa bàn huyện Long Điền, Đất Đỏ, Xuyên Mộc cũ)		Đầu tư công	3.815.000	2030	
32	Xây dựng Quốc Lộ 56B (đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Dương cũ)		Đầu tư công	9.514.000	2030	
33	Quốc lộ 13C đoạn qua tỉnh Bình Dương cũ		Đầu tư công	6.000.000	2030	
34	Xây dựng các cầu kết nối giữa tỉnh Đồng Nai với khu vực Bình Dương cũ		Đầu tư công	2.789.000	2030	
35	Xây dựng cầu Vĩnh Bình (trên Quốc lộ 13)		Đầu tư công	327.000	2030	
36	Mở rộng đường nối cao tốc TPHCM-Trung Lương (đoạn từ nút giao Bình Thuận đến nút giao Chợ Đệm và đoạn từ nút giao Tân Tạo đến nút giao Chợ Đệm)		Đầu tư công	5.899.027	2030	
37	Xây dựng đường nối từ nút giao Gò Dưa đến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Chơn Thành (bao gồm đoạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Bình Dương trước đây)		Đầu tư công	23.935.000	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
38	Xây dựng đường trục Đông Tây (đường Võ Văn Kiệt) nối dài từ Quốc lộ 1 đến ranh tỉnh Long An		Đầu tư công	5.412.000	2030	
39	Xây dựng đường mở mới phía Tây Bắc (từ đường Vành đai 2 đến giáp ranh tỉnh Long An)		Đầu tư công	3.640.000	2030	
40	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742		Đầu tư công	7.767.672	2031	
41	Xây dựng cầu Cầu Thạnh Hội 2		Đầu tư công	1.301.000	2030	
42	Xây dựng cầu Tân An		Đầu tư công	1.127.000	2030	
43	Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	28.163.380	2026	
43.1	Dự án Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (bao gồm cầu Kênh Thầy Thuốc)					
43.2	Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương (bao gồm nút giao Tân Vạn và cầu Bình Gởi)					
44	Dự án xây dựng đường Vành đai 3 đoạn Tân Vạn - Bình Chuẩn (đoạn đi trùng với đường Mỹ Phước - Tân Vạn, dài 15,3km)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	26.500.000	2027	
45	Xây dựng Vành đai 2 thành phố, đoạn từ cầu Phú Hữu đến đường Võ Nguyên Giáp		Đầu tư công	2.653.188	2026	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
46	Xây dựng Vành đai 2 thành phố, đoạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến đường Phạm Văn Đồng		Đầu tư công	2.587.000	2026	
47	Xây dựng Vành đai 2 đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường Nguyễn Văn Linh		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	13.000.000	2028	
48	Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	19.803.000	2027	
49	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1, đoạn từ đường Kinh Dương Vương đến ranh tỉnh Long An (nay là đường Lê Khả Phiêu)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	16.285.000	2027	
50	Nâng cấp đường trục Bắc - Nam, đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến lức Long Thành		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	9.894.000	2027	
51	Nâng cấp đường 991 đoạn từ QL51 tới đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	7.414.004	2029	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
52	Đường ven biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (đoạn qua các xã Cần Giờ, xã An Thới Đông, xã Nhà Bè,...)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	28.254.000	2030	
53	Đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ mũi đèn đỏ, xã Nhà Bè đến cầu Bến Súc, xã Thái Mỹ)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	21.200.000	2030	
54	Nâng cấp trục đường Trường Chinh - Cộng Hòa (từ Ngã 4 An Sương đến khu vực sân bay Tân Sơn Nhất)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	15.710.000	2030	
55	Nâng cấp, mở rộng đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (đoạn từ nút giao Hàng Xanh đến cầu Bình Triệu 1)		Đầu tư công	6.996.575	2030	
56	Xây dựng đường liên cảng Cát Lái - Phú Hữu đến đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	8.719.536	2029	
57	Đầu tư hoàn chỉnh Nút giao thông Gò Công và nhánh nối đường Xa lộ Hà Nội đến Nút giao Gò Công trên Vành đai 3 TPHCM		Đầu tư công	14.870.000	2028	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
58	Xây dựng cầu đường Bình Tiên (đoạn từ đường Phạm Văn Chí đến đường Nguyễn Văn Linh)		Đầu tư công	6.218.000	2027	
59	Dự án Đầu tư xây dựng cầu Cần Giờ		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	11.087.000	2029	
60	Dự án Đầu tư xây dựng Cầu Thủ Thiêm 4		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	6.030.000	2028	
61	Xây dựng Cầu Vàm Thuật và nâng cấp, mở rộng đường Vườn Lài, Quận 12 (cũ)		Đầu tư công	6.757.500	2029	
62	Đầu tư xây dựng Nút giao Sóng Thần		Đầu tư công	3.550.0000	2030	
63	Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 22, đoạn từ nút giao An Suông đến đường Vành đai 3 (nay là đường Lê Quang Đạo)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	10.424.000	2027	
64	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 51 đoạn từ Vòng xoay Bà Rịa về Eo Ông Từ		Đầu tư công	6.031.000	2030	Không trùng với dự án số 51

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
65	Dự án Nạo vét, cải tạo môi trường, xây dựng hạ tầng rạch Văn Thánh, quận Bình Thạnh (cũ)		Đầu tư công	8.555.581	2030	
66	Nạo vét, xây dựng hạ tầng, cải tạo môi trường bờ Bắc kênh Đồi trên địa bàn Quận 8 (cũ)		Đầu tư công	7.300.278	2030	
67	Nạo vét, cải tạo môi trường, xây dựng hạ tầng rạch Xuyên Tâm (từ kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè đến sông Vàm Thuật) quận Bình Thạnh, quận Gò Vấp (cũ)		Đầu tư công	17.229.971	2030	
68	Dự án xây dựng hạ tầng và cải tạo môi trường kênh Tham Lương - Bến Cát - Nước Lên (kết nối tỉnh Long An qua Sông Chợ Đệm và tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai qua sông Sài Gòn)		Đầu tư công	9.030.910	2026	
69	Dự án Vệ sinh môi trường thành phố Hồ Chí Minh - Giai đoạn 2 (WB)		ODA	10.606.431	2026	
70	Dự án Cải thiện hệ thống thoát nước, nước thải và thích ứng với biến đổi khí hậu tại lưu vực Tham Lương - Bến Cát (CRUS1)		ODA	8.311.430	2030	
71	Dự án Cải thiện hệ thống thoát nước, nước thải và thích ứng với biến đổi khí hậu tại lưu vực Tây Sài Gòn (CRUS2)		ODA	8.264.200	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
72	Nạo vét, cải tạo môi trường kết hợp chỉnh trang đô thị trục thoát nước rạch Ông Bé		Đầu tư công	7.434.000	2030	
73	Nạo vét, cải tạo môi trường kết hợp chỉnh trang đô thị trục thoát nước rạch Bà Lớn		Đầu tư công	9.228.000	2030	
74	Khai thông tuyến đường thủy nối sông Sài Gòn - sông Đồng Nai qua ngã Rạch Chiếc và xây dựng kè 2 bên bờ chỉnh trang đô thị		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	9.115.400	2030	
75	Xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải khu vực Tây thành phố		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	10.360.000	2030	
76	Xây dựng nhà máy xử lý nước thải Tham Lương - Bến Cát (Giai đoạn 2)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	3.500.000	2030	
77	Nhà máy xử lý nước thải Tân Hóa - Lò Gốm		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	9.000.000	2030	
78	Xây dựng trạm xử lý nước thải Bắc Sài Gòn 2		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực	10.000.000	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP			
79	Xây dựng trạm xử lý nước thải Nam Sài Gòn		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	7.000.000	2030	
III	Văn hóa, y tế, giáo dục, xã hội - Hoàn thành việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thông qua chính sách hỗ trợ giảm nghèo và cho vay giải quyết việc làm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; - Cơ bản hoàn thành các Chương trình, đề án trọng điểm như: (1) Đề án Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh; (2) Đề án Y tế thông minh; (iii) Đề án Phát triển hệ thống y tế Thành phố Hồ Chí Minh trở thành Trung tâm chăm sóc sức khỏe khu vực ASEAN. - Cơ bản hoàn thành các Chương trình, đề án trọng điểm như: (1) Đề án Chiến lược phát triển ngành văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035; (2) Đề án Phát triển ngành công nghiệp văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030; (3) Đề án “Phát triển ngành Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2035”, Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.					
1	Cho vay Hỗ trợ giảm nghèo và cho vay giải quyết việc làm		Đầu tư công	6.193.816	2030	
2	Xây dựng mới Bệnh viện Tâm thần (Cơ sở 2) và Trung tâm Điều dưỡng người bệnh tâm thần tại phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức		Đầu tư công	3.113.000	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
3	Xây dựng mới Bệnh viện Chấn thương (300 giường tại Cụm Y tế Tân Kiên, Bình Chánh)		Đầu tư công	4.149.000	2030	
4	Xây dựng Bệnh viện Đa khoa thực hành 500 giường thuộc Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (Giai đoạn 1)		Đầu tư công	4.326.000	2030	
5	Xây dựng mới Khối A Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình		Đầu tư công	1.500.000	2030	
6	Xây dựng mới Khu điều trị nội trú và Khu cận lâm sàng của Bệnh viện Nhiệt đới		Đầu tư công	1.490.000	2030	
7	Xây dựng mới Khu khám sức khỏe và tầm soát bệnh bằng công nghệ cao thuộc Bệnh viện Ung Bướu (Cơ sở 1)		Đầu tư công	1.450.000	2030	
8	Mua sắm lò Cyclotron và máy xạ trị gia tốc tại Bệnh viện Ung Bướu (cơ sở 2)		Đầu tư công	400.000	2030	
9	Xây dựng mới Trung tâm xạ trị Proton của Bệnh viện Ung Bướu (Cơ sở 2)		Đầu tư công	2.470.000	2030	
10	Xây dựng Trung tâm Kiểm soát		Đầu tư công	261.000	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	bệnh tật Thành phố (Cơ sở 2)					
11	Mua sắm thiết bị y tế chuyên môn của Trung tâm Cấp cứu 115 (Cơ sở 2 tại Cụm Y tế Tân Kiên, Bình Chánh)		Đầu tư công	190.000	2030	
12	Xây dựng Nhà hát Giao hưởng, Nhạc và Vũ kịch		Đầu tư công	1.988.396	2030	
13	Xây dựng mới nhà tập luyện 01 - Trung tâm huấn luyện và thi đấu Thể dục thể thao Phú Thọ		Đầu tư công	1.978.115	2030	
14	Xây dựng mới nhà tập luyện 02 - Trung tâm huấn luyện và thi đấu Thể dục thể thao Phú Thọ		Đầu tư công	2.223.427	2030	
15	Xây dựng mới Trung tâm Nghệ thuật truyền thống Thành phố		Đầu tư công	1.918.340	2029	
16	Xây dựng mới Khu phục vụ tập trung dành cho vận động viên - Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	1.783.896	2030	
17	Xây dựng mới Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	2.600.000	2030	
18	Trường TH-THCS An Phú - Bình	Xây dựng đạt chuẩn về	Đầu tư công	200.000	2029	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	Dương	điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu chỗ học con em trên địa bàn				
19	Trường TH Thuận Giao 3 - Bình Dương	Xây dựng đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu chỗ học con em trên địa bàn	Đầu tư công	150.000	2029	
20	Xây dựng thay thế và cải tạo, nâng cấp Trường THPT Trung Lập, huyện Củ Chi	Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất hiện hữu, xây mới khối nhà đa năng, khối nhà ký túc xá 200 chỗ, khối nhà điều hành, nhà ăn, luyện thể lực kết hợp khán đài, khu vực nhà để xe, đáp ứng nhu cầu chỗ học con em trên địa bàn.	Đầu tư công	309.620	2029	
21	Trường THPT Bình Hoà - Bình Dương	Xây dựng đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu chỗ học	Đầu tư công	200.000	2029	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		con em trên địa bàn				
22	Trường TH Bình Hoà 3 - Bình Dương	Xây dựng đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu chỗ học con em trên địa bàn	Đầu tư công	200.000	2029	
IV	Xử lý ô nhiễm môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu					
1	Đầu tư giải quyết điểm ngập đoạn ngã ba cống đường Thích Quảng Đức - giai đoạn 2		Đầu tư công	1.149.477	2029	
2	Dự án Phủ đỉnh bãi chôn lấp số 1, 1A, 2 tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc, huyện Củ Chi	- Thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường. - Giải quyết triệt để bài toán ô nhiễm môi trường tại bãi chôn lấp số 1, 1A và 2. - Giảm chi ngân sách cho hoạt động xử lý nước rỉ rác. - Đảm bảo an toàn cho bãi chôn lấp rác về an toàn phòng chống cháy nổ, an toàn lao động.	Đầu tư công	452.212	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		- Tạo cảnh quan cho khu vực, tăng vẻ mỹ quan của bãi chôn lấp. - Tăng mảng xanh cho thành phố sau khi phủ đĩnh và trồng cây.				
3	Dự án Đầu tư nâng cao năng lực quan trắc môi trường tại TP.HCM	- Nâng cấp, hiện đại hóa và hoàn thiện hệ thống các trạm quan trắc môi trường tự động liên tục, mạng lưới quan trắc chất lượng nước dưới đất, quan trắc lún mặt đất nhằm đạt được các yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Cung cấp số liệu quan trắc môi trường một cách chính xác, khách quan và liên tục 24/24h về hiện trạng, diễn biến môi trường và cảnh báo sớm ô nhiễm, giúp cho cơ quan quản lý môi trường có căn cứ để đưa ra các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm một	Đầu tư công	950.500	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		cách hiệu quả và kịp thời công bố thông tin rộng rãi. Xây dựng năng lực quản lý, giám sát chất lượng môi trường phù hợp với yêu cầu quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. - Xây dựng, thiết lập công cụ quan trắc môi trường đối với môi trường không khí, nước mặt, nước dưới đất và lún mặt đất theo công nghệ tự động, các số liệu quan trắc cập nhật liên tục về Trạm điều hành quan trắc tài nguyên và môi trường. - Xây dựng, thiết lập hạ tầng cơ sở và các trang thiết bị quan trắc tài nguyên, môi trường nước				

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		dưới đất và quan trắc sụt lún mặt đất thủ công, định kỳ. - Đầu tư cơ sở hạ tầng nhận, truyền, quản lý dữ liệu, khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quan trắc tài nguyên môi trường; công bố thông tin quan trắc môi trường tiến đến việc cảnh báo, dự báo chất lượng môi trường của Thành phố. - Cập nhật phần mềm giám sát tại Trạm điều hành và quản lý dữ liệu tài nguyên và môi trường và quản lý dữ liệu tài nguyên và môi trường: phục vụ thu thập, quản lý dữ liệu tài nguyên và môi trường, đảm bảo kết nối quản lý dữ liệu với các trạm, thông tin quan trắc môi trường, phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu				

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		môi trường để có thể đưa ra các giải pháp kịp thời ngăn ngừa, khắc phục sự cố ô nhiễm môi trường, xây dựng chế tài xử lý kiểm soát ô nhiễm cho các trạm lắp mới. - Xây dựng cơ sở dữ liệu cung cấp thông tin về môi trường phục vụ cho công tác quy hoạch và phê duyệt các dự án có tác động đến môi trường trên địa bàn Thành phố; công tác nghiên cứu khoa học cũng như đào tạo của các viện nghiên cứu, trường đại học...				
4	Hệ thống thoát nước hạ lưu cầu Ông Bó		Đầu tư công	1.946.454	2029	
5	Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng xây dựng nhà máy của Dự án “Xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn và thu hồi năng lượng trong Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc” theo phương thức PPP		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	301.595	2027	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
6	Cải thiện môi trường nước tỉnh Bình Dương	Mục tiêu cung của dự án là kiểm soát ô nhiễm môi trường nước do nước thải đô thị gây ra, tăng cường khả năng tiếp cận của người dân với các dịch vụ cải thiện chất lượng nước thải, bảo vệ chất lượng nguồn nước, bảo vệ sức khỏe cộng đồng	Đầu tư công	7.211.7098	2030	Dự án sử dụng vốn vay ODA của Ngân hàng thế giới
7	Dự án Đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc Thành phố	- Đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt, cải tạo môi trường, kết hợp chỉnh trang đô thị, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội khu vực và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. - Tạo điều kiện thuận lợi để xử lý chất thải, bảo vệ môi trường chung của Thành phố và khu vực, đồng thời thu hút đầu tư các công trình, công nghệ cao trong lĩnh vực xử lý chất thải, góp phần thực hiện các mục tiêu trong	Đầu tư công/PPP/Khác	26.375.656	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		Quy hoạch tổng thể chất thải rắn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, hướng đến Thành phố phát triển bền vững và tăng trưởng xanh, sạch.				
8	Dự án Đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu liên hợp xử lý chất thải rắn và nghĩa trang Đa Phước	- Đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt, cải tạo môi trường, kết hợp chỉnh trang đô thị, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội khu vực và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; tạo quỹ đất có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, làm cơ sở để thu hút đầu tư từ các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước vào lĩnh vực xử lý chất thải. Từng bước hình thành khu liên hợp xử lý chất thải rắn tập trung, có quy mô lớn, sử dụng công nghệ hiện đại, đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường, hạn chế chôn lấp, tăng	Đầu tư công/PPP/Khác	25.224.000	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		cường tỷ lệ tái chế, tái sử dụng chất thải. - Tạo điều kiện thuận lợi để xử lý chất thải, bảo vệ môi trường chung của Thành phố và khu vực, đồng thời thu hút đầu tư các công trình, công nghệ cao trong lĩnh vực xử lý chất thải, góp phần thực hiện mục tiêu cụ thể về môi trường, phương án phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, hướng đến Thành phố phát triển bền vững và tăng trưởng xanh, sạch.				